

**LỊCH BÁO GIẢNG LỚP 2**  
**- TUẦN 26**  
**(Từ ngày 08/03 đến ngày 9/03/2024)**

Ngày	Buổi	Tiết	Môn	Nội dung bài
Thứ hai 08/03	Sáng	1	Chào cờ	Tham gia hoạt động giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương.
		2	Tiếng Việt	Đọc <i>Mùa lúa chín</i>
		3	Tiếng Việt	
		4	Toán	So sánh các số có ba chữ số (T1)
	Chiều	1	Thể dục	
		2	Âm nhạc	
		3	Mĩ thuật	
Thứ ba 09/03	Sáng	1	Tiếng Việt	Viết chữ hoa Y
		2	Tiếng Việt	Từ chỉ sự vật, đặc điểm. Câu kiểu Ai thế nào?
		3	HĐTN(CĐ)	Chia sẻ thời gian biểu hoạt động chung của gia đình. Xây dựng kế hoạch thực hiện một hoạt động chung của gia đình.
		4	Đạo đức	Em yêu quê hương ( tiết 3)
	Chiều	1	Toán	Rèn tính toán
		2	Tv	Rèn đọc
		3	TV	Rèn đọc
Thứ tư 22/03	Sáng	1	TNXH	Bài 21: Cơ quan hô hấp (tt)
		2	Tiếng Việt	Đọc <i>Sông Hương</i>
		3	Tiếng Việt	Nghe - viết <i>Sông Hương</i> Phân biệt eo/oe; iu/iêu; an/ang
		4	Toán	Em làm được những gì?(T1)
	Chiều	1	Toán	So sánh các số có ba chữ số (T2)
		2	Toán	Rèn tính toán
		3	Toán	Rèn tính toán
Thứ năm 10/03	Sáng	1	Tiếng Việt	Mở rộng vốn từ: <i>Quê hương ( tiếp theo)</i>
		2	Tiếng Việt	Nghe - kể: <i>Sự tích Hồ Gươm</i>
		3	Toán	Em làm được những gì?(T2)
		4	TNXH	Bài 22: Chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp
	Chiều	1		
		2		
		3		
Thứ sáu 11/03	Sáng	1	Tiếng Việt	Luyện tập thuật việc được tham gia (Tiếp theo)
		2	Tiếng Việt	Đọc một bài văn về quê hương
		3	Toán	Em làm được những gì?(T3)
		4	HĐTN(SHL)	Vẽ tranh về gia đình

Thứ hai ngày 8 tháng 3 năm 2024  
KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ

THAM GIA HOẠT ĐỘNG GIAO LƯU VỚI NHỮNG NGƯỜI PHỤ NỮ  
TIÊU BIỂU CỦA ĐỊA PHƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

1. Phẩm chất:

- **Chăm chỉ:** Tham gia hoạt động giao lưu đúng giờ.
- **Trách nhiệm:** Có ý thức tự giác trong học tập, tỏ lòng biết ơn đối với những người phụ nữ tiêu biểu ở địa phương.

2. Năng lực:

a. Năng lực chung:

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Tích cực tham gia học tập, biết xử lý các tình huống và liên hệ bản thân.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập. Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Qua bài học biết áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

b. Năng lực đặc thù:

- Đưa ra các câu hỏi với những người phụ nữ tiêu biểu.
- Ghi lại cảm nhận về buổi giao lưu về người phụ nữ tiêu biểu của địa phương

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- (TPTĐ): Mời nhân vật cần giao lưu; nội dung giao lưu; ...

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời Lượng	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
------------	---------------	---------------

3'	<p><b>1. Khởi động: Nghi lễ chào cờ.</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> <i>HS ổn định thực hiện nghi thức chào cờ.</i></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ổn định tổ chức.</li> <li>- Nghi lễ chào cờ</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Liên đội trưởng thực hiện.</li> <li>- Đội nghi lễ nhà trường thực hiện.</li> </ul>
15'	<p><b>2. Nhận xét công tác tuần qua:</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> <i>HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục.</i></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- LĐT sơ kết tuần qua, tổng kết điểm và đưa ra kế hoạch tuần sau.</li> <li>- Tổng phụ trách nhận xét tình hình chung của toàn trường các mặt: phong trào, vệ sinh, nề nếp, học tập, ...</li> <li>- Đại diện Ban giám hiệu nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> </ul>
12'	<p><b>3. Sinh hoạt theo chủ đề:</b></p> <p><i>Tham gia hoạt động giao lưu với những phụ nữ tiêu biểu của địa phương.</i></p> <p><b>Mục tiêu:</b> <i>Giúp học sinh biết tham gia hoạt động giao lưu và nhận xét về thời gian biểu của bạn.</i></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cô TPTĐ hỏi người phụ nữ tiêu biểu của địa phương gồm những ai?</li> <li>- TPTĐ tổ chức cho học sinh tham gia</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu: Người phụ nữ đảm đang; người mẹ có công với cách mạng; người có bằng khen; người được công nhận phụ nữ hai giỏi, ...có thể là cô lao công, cô giáo ở trường, ...</li> <li>- HS tham gia đặt các câu hỏi đã</li> </ul>

<p>5,</p>	<p>giao lưu cùng cô (người phụ nữ tiêu biểu của địa phương).</p> <p>- GV tổ chức cho HS ghi lại cảm nhận (về buổi giao lưu, về người phụ nữ tiêu biểu của địa phương) sau buổi giao lưu.</p> <p>- GV hỏi: Em học tập được gì sau buổi giao lưu?</p> <p>- GV chốt: Hôm nay các em được nghe các cô chia sẻ về những việc làm hằng ngày của cô. Các em hãy nghĩ đến những người phụ nữ trong gia đình mình hằng ngày phải làm biết bao nhiêu là việc. Vì vậy các em hãy cố gắng chăm ngoan để ba mẹ, ông bà vui nhé.</p> <p><b>4. Củng cố- Vận dụng</b></p> <p>- TPTĐ giao nhiệm vụ cho các lớp chuẩn bị tiết mục văn nghệ cho tuần sau liên quan đến chủ đề: “Biểu diễn văn nghệ về chủ đề gia đình.”</p>	<p>chuẩn bị.</p> <p>+ Bác tên gì? Đảm nhiệm công việc gì tại địa phương?</p> <p>+ Bác đã đạt được những thành tích gì trong công việc của mình?</p> <p>- HS chia sẻ cảm nhận.</p> <p>+ HS nêu ý kiến cá nhân.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS nghe chuẩn bị tuần tới.</p>
-----------	--	--

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có)

---



---



---



---

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT

#### CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG BÀI 1: MÙA LÚA CHÍN (TIẾT 1,2- đọc)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

## 1. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Chăm chỉ làm việc nhà, yêu quý cuộc sống.
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

## 2. Năng lực

### a.Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia đọc bài
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

### b.Năng lực đặc thù

- Tìm được từ ngữ tả mùi hương của một loại cây, hoa, quả theo gợi ý; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.
- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Miêu tả vẻ đẹp của đồng lúa chín và bày tỏ lòng biết ơn những người nông dân đã làm ra hạt lúa.*

## II. CHUẨN BỊ

**GV:** Tranh ảnh, video clip một số loài chim (nếu có). Bảng phụ

**HS:** Đọc trước bài, sách giáo khoa

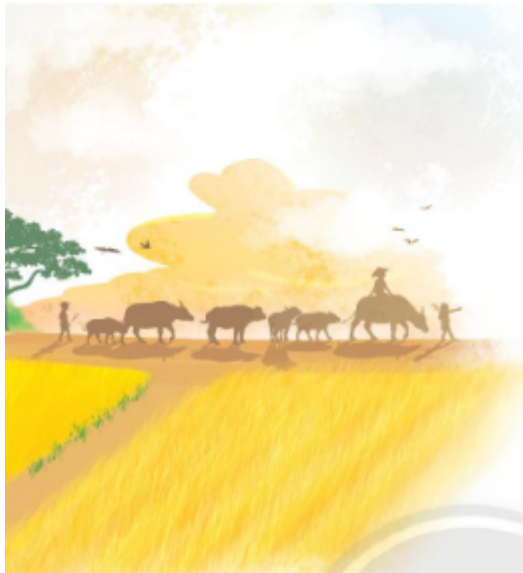
## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
40' 5'	<b>TIẾT 1</b> <b>A.KHỞ ĐỘNG</b> <b>Mục tiêu:</b> Tìm được từ ngữ tả mùi hương của một loại cây, hoa, quả theo gợi ý; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa. <b>Cách tiến hành:</b> <b>Bước 1: Hoạt động nhóm đôi-</b> GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, nói với bạn những từ ngữ tả mùi hương	HS lắng nghe và phát biểu  HS chia sẻ với bạn theo nhóm đôi.

của một loại cây, hoa, quả (tên cây, hoa, quả, từ ngữ tả mùi hương,...).

**Bước 2: Hoạt động cả lớp**

- GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc.



HS lắng nghe, quan sát.

HS quan sát tranh và trả lời.

25'

- GV giới thiệu bài mới, ghi tên bài mới *Mùa lúa chín* lên bảng: Tiếp tục với chủ đề *Sắc màu quê hương*, hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài đọc *Mùa lúa chín*.

**B.KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP**

**. Đọc**

**a.Mục tiêu:** Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng nhịp thơ, dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa;

**b.Cách tiến hành:**

**Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**

**Bước 1: Hoạt động cả lớp**

- GV đọc mẫu, giọng tình cảm, chậm

HS lắng nghe.

Hs đọc nối tiếp câu

<p>5'</p>	<p>rãi, nhịp thơ 3/3, nhấn giọng ở các từ ngữ chỉ vẻ đẹp của cánh đồng lúa chín và tình cảm của tác giả: <i>biển vàng, thoang thoảng, say say, rầm rì, rung rinh, xáo động, quỵện, mênh mang, ...</i></p> <p>- GV hướng dẫn HS đọc và luyện đọc một số từ khó: <i>say say, đàn ri đá, rầm rì, rung rinh, rặng cây, quỵện, ...</i>; hướng dẫn cách ngắt nghỉ hơi sau các dòng thơ, khổ thơ.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ và cả lớp</b></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.</p> <p style="text-align: center;"><b>TIẾT 2</b></p> <p><b>Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu</b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> Hiểu nội dung bài đọc: Miêu tả vẻ đẹp của đồng lúa chín và bày tỏ lòng biết ơn những người nông dân đã làm ra hạt lúa; biết liên hệ bản thân: Kính trọng, biết ơn người nông dân; biết chia sẻ tranh (hoặc ảnh) về cảnh vật ở quê hoặc nơi mình sống, nói câu bày tỏ cảm xúc về cảnh vật đó.</p> <p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV yêu cầu và hướng dẫn HS giải thích nghĩa của một số từ khó:</p>	<p>-4 HS đọc</p> <p>-HS đọc : cách, buộc tóc, túi xách,...</p> <p>HS lắng nghe và đọc theo</p> <p>-HS luyện đọc nối tiếp đoạn. HS nhận xét. 1 HS đọc toàn bài. Lớp nhận xét.</p> <p>- HS nghe hướng dẫn, giải thích nghĩa của một số từ khó.</p>
-----------	---	--

5'	<p>+ <i>biển vàng</i>: ví đồng lúa chín vàng rộng mênh mông như biển.</p> <p>+ <i>ri đá</i>: một loại chim sẻ nhỏ, còn gọi là họa mi đất.</p> <p>+ <i>râm rì</i>: từ gọi tả tiếng động hay tiếng nói chuyện nhỏ nhỏ, cứ đều đều không dứt; theo ngữ cảnh của bài đọc, <i>râm rì</i> nghĩa là: âm thanh liên tục làm động xung quanh.</p> <p>+ <i>quyện</i>: hòa vào nhau, không tách ra được.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ</b></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận theo nhóm 2 để trả lời câu hỏi trong SGK:</p> <p>+ <u>Câu 1</u>: Tìm từ ngữ tả cảnh mùa lúa chín trong khổ thơ đầu.</p> <p>+ <u>Câu 2</u>: Khổ thơ thứ ba nói về điều gì?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Cảnh đồng lúa chín rất đẹp.</li> <li><input type="checkbox"/> Bông lúa chín vàng, trĩu nặng.</li> <li><input type="checkbox"/> Người nông dân rất vất vả để làm ra hạt lúa.</li> </ul> <p>+ <u>Câu 3</u>: Em thích khổ thơ nào? Vì sao?</p> <p>- GV yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc.</p> <p>- GV yêu cầu và hướng dẫn HS liên hệ bản thân: <i>Kính trọng, biết ơn người nông dân.</i></p>	<p>- HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận nhóm 2 để trả lời câu hỏi:</p> <p>+ <u>Câu 1</u>: Từ ngữ tả cảnh mùa lúa chín trong khổ thơ đầu: <i>một biển vàng, hương lúa chín.</i></p> <p>+ <u>Câu 2</u>: Khổ thơ thứ ba nói về: Người nông dân rất vất vả để làm ra hạt lúa.</p> <p>+ <u>Câu 3</u>: HS trả lời theo sở thích cá nhân.</p> <p>- HS nêu nội dung bài đọc: <i>Miêu tả vẻ đẹp của đồng lúa chín và bày tỏ lòng biết ơn những người nông dân đã làm ra hạt lúa.</i></p>
----	---	---



7'	<p><b>Hoạt động 3: Luyện đọc lại</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> HS xác định giọng của từng nhân vật, một số từ ngữ cần nhấn giọng; HS luyện đọc.</p> <p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS nêu cách hiểu của em về nội dung bài. Từ đó, bước đầu xác định được giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng.</li> <li>- GV đọc lại 2 khổ thơ đầu.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ và cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm 2, trước lớp 2 khổ thơ đầu.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Hoạt động nhóm 2</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm đôi.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời một vài HS thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu cách hiểu nội dung bài đọc, xác định giọng đọc toàn bài và một số từ ngữ cần nhấn giọng</li> <li>- HS đọc thầm theo.</li> <li>- HS luyện đọc trong nhóm 2, trước lớp 2 khổ thơ đầu.</li> <li>- HS luyện đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trong nhóm 2.</li> <li>- 4 nhóm thi đọc thuộc lòng 2 khổ thơ em thích trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe GV nhận xét.</li> </ul>
3'	<p><b>Hoạt động 4: Luyện tập mở rộng</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Giáo viên yêu cầu học sinh cùng phân vai và đọc.</p> <p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS xác định yêu cầu của hoạt động <i>Cùng sáng tạo – Quê mình đẹp nhất</i>: Chia sẻ tranh (hoặc ảnh) cảnh vật ở quê em hoặc nơi em sống; Nói câu bày tỏ cảm xúc của em về cảnh đẹp đó.</li> </ul>

<p>- GV yêu cầu HS xác định yêu cầu của hoạt động <i>Cùng sáng tạo – Quê mình đẹp nhất</i>.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ</b></p> <p>- GV yêu cầu HS cùng bạn đọc phân vai trong nhóm nhỏ.</p> <p><b>Bước 3: Đọc phân vai</b></p> <p>- GV mời một số nhóm đọc phân vai trước lớp.</p> <p>- GV yêu cầu HS chia sẻ tranh ảnh về cảnh vật ở quê hương hoặc nơi mình sinh sống; nói câu bày tỏ cảm xúc về cảnh vật đó.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>III. Củng cố - vận dụng</b></p> <p>(?) Nêu lại nội dung bài</p> <p>- Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Về học bài, chuẩn bị</p>	<p>- HS đọc phân vai trong nhóm.</p> <p>- HS chia sẻ tranh ảnh về cảnh vật ở quê hương hoặc nơi mình sinh sống; nói câu bày tỏ cảm xúc về cảnh vật đó.</p> <p>- HS lắng nghe GV nhận xét.</p> <p>- Học sinh trả lời, HS nhận xét</p> <p>- Học sinh trả lời</p>
--	--

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy ( Nếu có )

.....

.....

## KẾ HOẠCH DẠY HỌC

**Môn: Toán – Lớp 2**

### BÀI 3 : SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 1)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

##### 1. Phẩm chất:

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.
- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

##### 2. Năng lực

###### 2.1. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

## 2.2. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Tư duy và lập luận toán học: Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, số lớn nhất.

## II. . ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

1. **Giáo viên:** 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, máy tính.

2. **Học Sinh :** 2 thẻ trăm, 5 thanh chục và 5 khối lập phương, PBT.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Thời Lượng	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
3-5'	<p><b>1. Khởi động</b>  <i>Mục tiêu:</i> Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  <b>Cách tiến hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức trò chơi Đố bạn với nội dung như sau:            + GV đưa cặp số : 56 ..... 65 ; 78 ... 92 ; 27 ..... 18 ; 83 ..... 83 v..v...</li> <li>+ GV tổ chức cho HS đố nhau trong nhóm 2.</li> <li>- GV mời 1 số nhóm trình bày kết quả trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, tuyên dương.</li> <li>-&gt; Giới thiệu bài học mới: So sánh các số</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cả lớp tham gia</li> <li>- Nhóm 2 HS thực hiện</li> <li>- Thi đua 4 tổ</li> </ul>
10-15'	<p>có ba chữ số (T1)  <b>2. Khám phá</b>  <b>2.1. Hoạt động 1: So sánh số có ba chữ số</b>  <i>Mục tiêu:</i> HS nắm được cách so sánh số có ba chữ số.  <b>Cách tiến hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu a.</li> <li>- Sử dụng thẻ trăm, thanh chục và khối lập phương để thể hiện số: 254 và 257.</li> <li>- Dựa vào việc so sánh nhiều hơn hay ít hơn (giữa các khối lập phương) để so sánh hai số 254 và 257.</li> <li>- HS nêu: Cả hai hình đều có:            + 2 thẻ trăm và 5 thanh chục            + Hình bên trái có 4 khối lập phương lẻ.            + Hình bên phải có 7 khối lập phương lẻ.            + Như vậy, bên trái có số khối lập phương ít hơn bên phải.            + Kết luận: <math>254 &lt; 257</math> hay <math>257 &gt; 254</math>.</li> <li>- GV mời 1 vài nhóm HS trình bày kết quả</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hành trên đồ dùng học tập</li> <li>- Đôi bạn thảo luận</li> </ul>

<p>7-10'</p> <p>3-5'</p>	<p>so sánh hai số 254 và 257.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS thực hiện yêu cầu b và c. (Dãy A thực hiện yêu cầu b và dãy B thực hiện yêu cầu c)</li> <li>- HS các nhóm sử dụng thẻ trăm, thanh chục và khối lập phương để thể hiện các số theo yêu cầu b và c.</li> <li>- GV mời 1 số nhóm trình bày kết quả so sánh hai số ở câu b: 168 và 172. (<math>168 &lt; 172</math> hay <math>172 &gt; 168</math>)</li> <li>- GV tiếp tục mời 1 số nhóm trình bày kết quả so sánh hai số ở câu c: 199 và 213. (<math>199 &lt; 213</math> hay <math>213 &gt; 199</math>)</li> <li>- GV khái quát cách so sánh các số có ba chữ số: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Khi so sánh các số có ba chữ số, ta so sánh từ trái sang phải.</li> <li>. So sánh số trăm, số nào có số trăm lớn hơn là số lớn hơn.</li> <li>. Số trăm bằng nhau thì so sánh số chục, số nào có số chục lớn hơn là số lớn hơn.</li> <li>. Số trăm và số chục bằng nhau thì so sánh số đơn vị, số nào có số đơn vị lớn hơn là số lớn hơn.</li> </ul> </li> </ul> <p><b>2.1. Hoạt động 2: Thực hành so sánh số</b>  <b>Mục tiêu:</b> HS vận dụng kiến thức vừa học so sánh các số có ba chữ số.  <b>Cách tiến hành</b>  - GV tổ chức trò chơi: Viết số lớn hơn hay số bé hơn số đã cho.  + GV chia lớp thành 4 đội thi đua viết số theo yêu cầu: GV viết một số có ba chữ số tùy ý – VD: 325 - Đội 1 viết số bé hơn số 325 và đội 2 viết số lớn hơn số 325.  + GV mời lớp trưởng lên tiếp tục điều khiển trò chơi với các yêu cầu khác...  - GV tổng kết trò chơi – Tuyên dương lớp.</p> <p><b>3. Củng cố - vận dụng</b>  <b>Mục tiêu:</b> Giúp học sinh nắm lại các kiến thức trọng tâm mới học.  <b>Cách tiến hành</b>  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh – Ai đúng  - GV nhận xét, tuyên dương.  Dặn dò Học sinh về nhà hỏi chiều cao của người thân và so sánh chiều cao của các người thân trong gia đình.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trình bày: 2 trăm bằng 2 trăm ; 5 chục bằng 5 chục ; 4 đơn vị bé hơn 7 đơn vị ; Vậy: <math>254 &lt; 257</math> hay <math>257 &gt; 254</math>.</li> <li>- HS trình bày: 1 trăm bằng 1 trăm ; 6 chục bé hơn 7 chục ; Vậy: <math>168 &lt; 172</math> hay <math>172 &gt; 168</math></li> <li>- HS trình bày: 1 trăm bé hơn 2 trăm ; Vậy: <math>199 &lt; 213</math> hay <math>213 &gt; 199</math></li> <li>- HS nêu cách so sánh các số có ba chữ số.</li> <li>- HS cả lớp tham gia trò chơi.</li> <li>- 4 đội HS thi đua viết số theo yêu cầu</li> <li>- HS thực hiện theo yêu cầu của lớp trưởng</li> <li>- Học sinh thi đua 2 đội tiếp sức: <ul style="list-style-type: none"> <li>156 ... 156</li> <li>473... 368</li> <li>521... 259</li> <li>187... 368</li> <li>325... 394</li> </ul> </li> </ul>
--------------------------	---	---

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  
**MÔN: ĐẠO ĐỨC**  
**CHỦ ĐỀ 7. QUÊ HƯƠNG EM**  
**BÀI 13: EM YÊU QUÊ HƯƠNG (TIẾT 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất chủ yếu**

- *Yêu nước, nhân ái:* Bước đầu nhận biết được vẻ đẹp của thiên nhiên và con người ở quê hương mình. Bồi dưỡng tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; kính trọng, biết ơn người có công với quê hương

- *Chăm chỉ:* Biết chăm chỉ rèn luyện những hành vi chuẩn mực.

- *Trách nhiệm:* Chủ động thực hiện những việc làm giữ gìn, bảo vệ cảnh đẹp của quê hương. **2. Năng lực**

**2.1 Năng lực chung**

- *Năng lực tự chủ và tự học:* Tự xác định và chủ động thực hiện những việc làm giữ gìn, bảo vệ cảnh quan phù hợp với khả năng của bản thân.

- *Năng lực giao tiếp:* Trao đổi, chia sẻ ý kiến với bạn trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; thực hiện các việc làm có ích.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Nêu và thực hiện được những việc làm giữ gìn cảnh đẹp thiên nhiên ở quê hương.

- *Năng lực tìm hiểu và tham gia hoạt động kinh tế-xã hội:* Quan sát, tìm hiểu về cảnh đẹp thiên nhiên quê hương; tham gia thực hiện các hoạt động, việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi để bảo vệ vẻ cảnh đẹp của quê hương.

- *Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:* Đưa ra ý kiến và sắm vai để giải quyết tình huống; nêu được địa chỉ của quê hương em để có thể giới thiệu với mọi người khi cần.

**II. PHƯƠNG TIỆN DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:** SGK, màn hình – tivi, laptop, bài hát *Quê hương tươi đẹp*.

**2. Học sinh:** SGK tranh/ảnh về vẻ đẹp cảnh đẹp thiên nhiên ở địa phương, bút màu, giấy, hồ dán,...

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

TG	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
15'	<b>Hoạt động 1: Vẽ, hát, đọc thơ giới thiệu về vẻ đẹp quê hương.</b> <i>Mục tiêu:</i> HS nêu được vẻ đẹp quê hương	

	<p>minh qua bức tranh, bài hát hay bài thơ.</p> <p><b>Tổ chức thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS phân nhóm theo các hoạt động đã đăng kí: vẽ tranh, hát, đọc thơ và chuẩn bị trình bày kết quả hoạt động.</li> <li>Ví dụ: Nhóm tranh trình bày vào bảng nhóm; nhóm hát, đọc thơ sắp xếp thứ tự trình bày.</li> <li>Chú ý: GV có thể chọn một trong ba loại hình để tổ chức hoạt động cho HS, không nhất thiết phải tổ chức cả ba loại hình.</li> <li>- GV tổ chức cho các nhóm trình bày kết quả hoạt động.</li> <li>- HS chia sẻ cảm nhận khi xem tranh, nghe các bài hát, bài thơ về quê hương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS phân nhóm theo các hoạt động đã đăng kí: vẽ tranh, hát, đọc thơ và chuẩn bị trình bày kết quả hoạt động.</li> <li>- Các nhóm trình bày nội dung thực hiện.</li> <li>- HS chia sẻ cảm nhận: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Vẽ: đúng chủ đề quê hương, màu sắc phù hợp.</li> <li>+ Hát: Bài hát về vẻ đẹp quê hương, thể hiện tình cảm.</li> <li>+ Thơ đúng chủ đề quê hương.</li> </ul> </li> </ul>
13'	<p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ những việc em đã và sẽ làm để thể hiện tình yêu với quê hương.</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> HS thực hiện được việc một số việc làm thiết thực, phù hợp với lứa tuổi thể hiện tình yêu quê hương: yêu thương gia đình; chăm sóc, kính trọng, biết ơn những người có công với quê hương.</p> <p><b>Tổ chức thực hiện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi để chia sẻ với các bạn trong lớp về kết quả thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu quê hương qua một tuần rèn luyện ở nhà.</li> <li><b>Luật chơi:</b> Cả lớp sẽ cùng hát và chuyền hoa theo giai điệu bài hát. GV hát cùng. Khi GV dừng hát, hoa ở tay ai thì HS đó sẽ chia sẻ về việc mình đã làm trong tuần, cảm nhận khi thực hiện việc làm đó, cảm nhận của người thân khi mình thực hiện việc làm đó. Sau khi chia sẻ xong, cả lớp tiếp tục hát, trò chơi lại tiếp tục.</li> <li>- GV tổng kết lại những hoạt động HS đã làm để thể hiện tình yêu với quê hương và</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chơi trò chơi để chia sẻ với các bạn trong lớp về kết quả thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu quê hương qua một tuần rèn luyện ở nhà.</li> </ul>

	tổ chức cho HS chia sẻ về những việc mình sẽ làm để thể hiện tình yêu quê hương.	
10'	<p><b>Hoạt động củng cố, dặn dò</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> HS ôn lại những kiến thức, kỹ năng đã được học; liên hệ và điều chỉnh việc làm của bản thân để thể hiện tình yêu với quê hương.</p> <p><b>Tổ chức thực hiện:</b></p> <p>1/ GV tổ chức cho HS đọc bài thơ trong phần Ghi nhớ, SGK <i>Đạo đức 2</i>, trang 59 và đưa ra các câu hỏi để HS trao đổi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ <i>Bài thơ muốn nói với em điều gì?</i></li> <li>+ <i>Em sẽ thay đổi điều gì để thực hiện tốt hơn những việc làm thể hiện tình yêu quê hương?</i></li> </ul> <p>2/ GV mời một số HS trả lời và đưa ra nhận xét, tổng kết.</p> <p>3/ GV dặn dò HS về nhà:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiếp tục thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.</li> <li>- Nhắc nhở bạn bè, người thân cùng thực hiện những việc làm thể hiện tình yêu quê hương.</li> </ul>	<p>4 HS đọc bài thơ trong phần Ghi nhớ, SGK <i>Đạo đức 2</i>, trang 59 và đưa ra các câu hỏi để HS trao đổi:</p> <p>HS trả lời và đưa ra nhận xét, tổng kết.</p>

#### IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  
**Môn: Tự Nhiên & Xã Hội**  
**BÀI 21: CƠ QUAN HÔ HẤP (tt)**

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

##### 1. Phẩm chất:

- **Chăm chỉ:** Biết quan tâm, chăm sóc cơ quan hô hấp.
- **Trung thực:** Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.
- **Yêu nước, trách nhiệm:** Yêu con người và có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân.

## 2. Năng lực:

### a. Năng lực chung:

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Tự quan sát và nêu được tên các bộ phận chính của cơ quan hô hấp trên sơ đồ. Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người nếu cơ quan hô hấp không hoạt động.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với sơ đồ, cử chỉ để khám phá chức năng, tác dụng của cơ quan hô hấp và nêu được đường đi của không khí khi hít vào thở ra.

### b. Năng lực đặc thù:

- **Nhận thức khoa học:** Tìm hiểu khám phá về chức năng, ích lợi của cơ quan hô hấp.
- **Tìm hiểu môi trường TNXH xung quanh:** Nêu được các bộ phận của cơ quan hô hấp và lợi ích của chúng.
- **Vận dụng kiến thức kĩ năng đã học:** Có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung để không khí trong lành là bảo vệ được các cơ quan hô hấp của chúng ta..

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

### 1. Giáo viên:

- Sách Tự nhiên và Xã hội; bài hát, tranh, ảnh về các các bộ phận chính của cơ quan hô hấp

### 2. Học Sinh:

- SGK, tranh hoặc ảnh chụp về các các bộ phận chính của cơ quan hô hấp.

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC CHỦ YẾU:

TG	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
5'	<b>1. KHỞI ĐỘNG</b> <i>Mục tiêu:</i> Tạo hứng thú và khơi gợi nội dung đã học ở tiết trước. <i>Cách tiến hành:</i> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “Truyền điện”</li><li>- GV đặt câu hỏi:<ul style="list-style-type: none"><li>+ Các em nêu nhanh tên các bộ phận cơ quan hô hấp.</li></ul></li></ul> GV nhận xét chung và dẫn dắt vào tiết 2 bài học: “Cơ quan hô hấp”.	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS giơ tay và nêu nhanh tên các bộ phận của cơ quan hô hấp.</li><li>- 3 HS trả lời: Mũi, khí quản, phế quản và phổi (phổi trái, phổi phải).</li></ul>



<p>12'</p>	<p><b>2. KHÁM PHÁ</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Quan sát hình và nhận xét</b></p> <p>- <b>Mục tiêu:</b> <i>Nêu được sự thay đổi kích thước của lồng ngực và phổi khi thực hiện động tác hít vào, thở ra.</i></p> <p>- <b>Cách tiến hành:</b></p> <p>- GV tổ chức cho HS quan sát hình 4a, 4b trong SGK trang 86 (có thể trình chiếu hoặc phóng to tranh).</p> <p>- Thảo luận cặp đôi theo câu hỏi: Tranh nào vẽ bạn đang hít vào? Tranh nào vẽ bạn đang thở ra? Vì sao em biết?</p> <p>- GV mời 2 - 3 cặp HS lên trước lớp chỉ tranh hỏi và trả lời câu hỏi trước lớp.</p> <p>- GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.</p> <p>- <b>Kết luận:</b> Khi chúng ta thở, lồng ngực phồng lên, xẹp xuống đều đặn đó là cử động hô hấp. Khi hít vào, lồng ngực nở to ra và khi thở ra, lồng ngực xẹp xuống.</p> <p><b>2.2. Hoạt động 2: Đường đi của không khí khi hít vào và khi thở ra</b></p> <p>- <b>Mục tiêu:</b> <i>Chỉ trên sơ đồ và nói đường đi của không khí khi hít vào, thở ra.</i></p> <p>- <b>Cách tiến hành:</b></p> <p>- GV chia lớp thành các nhóm 2 HS.</p> <p>- GV tổ chức cho HS quan sát hình 5a, 5b trong SGK trang 86, thảo luận về nội dung: Chỉ và nói đường đi của không khí khi hít vào thở ra.</p> <p>- Một số nhóm HS lên trước lớp trình bày.</p> <p>- GV và HS cùng nhau nhận xét, rút ra kết luận về đường đi của không khí khi hít vào, thở ra.</p>	<p>- HS quan sát tranh 4a,4b trong SGK trang 86 và trả lời các câu hỏi.</p> <p>- 3 nhóm lên chỉ hình và nêu.</p> <p>+ Hình 4a: Hít vào</p> <p>+ Hình 4b: Thở ra</p> <p>- HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.</p> <p>- HS nêu lại.</p> <p>- HS quan sát và thảo luận cặp đôi</p> <p>- 3 cặp trình bày</p> <p>- HS cùng nhận xét.</p>
<p>7'</p>	<p><b>3. THỰC HÀNH</b></p> <p><b>3.1. Hoạt động 3: Thực hành</b></p> <p>- <b>Mục tiêu:</b> <i>HS thực hành để thấy được chức năng của cơ quan hô hấp.</i></p> <p>- <b>Cách tiến hành:</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thực hành theo các bước và</p>	

	<p>trả lời câu hỏi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hoạt động thực hành 1:</li> <li>+ Đặt bàn tay trái lên trước ngực và đặt bàn tay phải trước mũi của em.</li> <li>+ Hít vào và thở ra thật sâu.</li> <li>+ Em cảm nhận được gì ở ngực và ở tay khi hít vào và thở ra.</li> <li>- Hoạt động thực hành 2:</li> <li>+ Cùng nhảy múa theo một đoạn nhạc.</li> <li>+ Em cảm thấy nhịp thở của mũi thay đổi như thế nào sau khi nhảy?</li> <li>- GV và HS cùng nhận xét.</li> </ul> <p><b>Kết luận:</b> Khi cơ thể vận động nhiều thì nhịp thở của chúng ta cũng tăng lên.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thực hành cả lớp</li> <li>- HS chia sẻ cảm nhận</li> <li>- HS thực hành nhảy múa và cảm nhận nhịp thở của mình</li> <li>- HS chia sẻ cảm nhận</li> <li>- HS cùng nhận xét</li> <li>- HS nêu lại</li> </ul>
8'	<p><b>4.1. Hoạt động 4: Đố bạn</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- <b>Mục tiêu:</b> HS đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người nếu cơ quan hô hấp không hoạt động.</li> <li>- <b>Cách tiến hành:</b></li> <li>- Tổ chức cho HS hỏi đáp nhóm 2 theo nội dung các câu hỏi: Chúng ta có thể nín thở được bao lâu? Điều gì sẽ xảy ra nếu chúng ta nín thở quá lâu?</li> <li>- Một số cặp HS trình bày trước lớp.</li> </ul> <p><b>Kết luận:</b> Cơ quan hô hấp giúp chúng ta thở để duy trì sự sống. Nếu bị ngừng thở từ 3 đến 4 phút thì con người có thể không sống được.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đặt câu hỏi để dẫn dắt HS nêu nội dung trọng tâm của bài học.</li> <li>- GV dẫn dắt để HS nêu được các từ khoá: <b>“Cơ quan hô hấp - Khí quản - Mũi - Phế quản - Phổi.</b></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 2</li> <li>- HS chia sẻ</li> <li>- HS nêu lại</li> <li>- 2 dãy HS thi đua trả lời</li> </ul>
3'	<p><b>4.Củng cố- Vận dụng</b></p> <p>GV yêu cầu HS về nhà thực hiện:</p> <p>Chia sẻ với người thân về tên của các cơ quan hô hấp của con người.</p>	<p>Học sinh về nhà thực hiện theo dặn dò.</p>

**VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

.....

.....

.....

Thứ ba ngày 09 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

TIẾNG VIỆT

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

**BÀI 1: MÙA LÚA CHÍN (TIẾT 3- viết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Tự rèn luyện kỹ năng viết đúng mẫu, viết đẹp. Tích cực trong các hoạt động học tập.
- Trung thực: Thật thà trong việc tự nhận xét, kiểm tra, đánh giá, thông qua các nội dung hoạt động học tập của bản thân và bạn.
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập ở lớp và các công việc sinh hoạt khi ở nhà.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù:**

- Viết đúng chữ Y hoa và câu ứng dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Kế hoạch bài dạy.
- Ti vi/ laptop/ bảng tương tác, tranh ảnh SHS phóng to (nếu được)
- Mẫu chữ Y hoa. Bảng phụ : *Yêu nước thương non*

**2. Học sinh:**

- SGK, vở tập viết, bảng con.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có) và dụng cụ học tập theo yêu cầu của GV.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

TG	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'          30'	<b>I. KHỞI ĐỘNG</b>  <b>Mục tiêu:</b> Viết đúng chữ Y hoa và câu ứng dụng.  <b>Cách tiến hành:</b>  GV cho HS bắt bài hát - GV giới thiệu bài: Tập viết chữ hoa A và câu ứng dụng. - GV ghi bảng tên bài	

## II. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP

**Hoạt động 1: Luyện viết chữ Y hoa.**

**a. Mục tiêu:** HS biết quy trình viết chữ Y hoa theo đúng mẫu; viết chữ Y hoa vào vở bảng con, vở Tập viết

**b. Cách tiến hành:**

**Bước 1: Hoạt động cả lớp**

- GV yêu cầu HS quan sát mẫu chữ Y hoa, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ Y hoa.

- GV viết mẫu và nêu quy trình viết chữ Y hoa:



+ Cấu tạo: gồm nét móc 2 đầu và nét khuyết dưới.

+ Cách viết:

□ Đặt bút trên ĐK ngang 3, cách bên trái ĐK dọc 2 một li, viết nét móc 2 đầu và dừng bút trên ĐK dọc 3, giữa 2 ĐK ngang 1 và 2.

□ Lia bút lên theo ĐK dọc 3, viết nét khuyết dưới và dừng bút trước ĐK dọc 4, giữa ĐK ngang 1 và 2.

**Bước 2: Hoạt động cá nhân**

- GV yêu cầu HS viết chữ Y hoa vào

- HS quan sát, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của con chữ Y hoa.

- HS quan sát, lắng nghe.

- HS lắng nghe.

- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng *Yêu nước thương nòi*: đề cao tinh thần yêu nước, yêu quê hương, đồng bào của mình. *Yêu nước* và *thương nòi* luôn đi liền với nhau.

<p>bảng con.</p> <p>- GV yêu cầu HS tô và viết chữ <i>Y</i> hoa vào VTV.</p> <p><b>Hoạt động 2: Luyện viết câu ứng dụng</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Giúp học sinh viết đúng chữ <i>Y</i> hoa, hiểu nghĩa và viết đúng câu ứng dụng “<i>Yêu nước thương nòi</i>”.</p> <p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng <i>Yêu nước thương nòi</i>.</p> <p>- GV nhắc lại quy trình viết chữ <i>Y</i> hoa và cách nối nét từ chữ <i>Y</i> hoa sang chữ <i>ê</i>.</p> <p>- GV viết mẫu chữ <i>Yêu</i>.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <p>- GV yêu cầu HS viết chữ <i>Uống</i> và câu ứng dụng <i>Uống nước nhớ nguồn</i> vào VTV.</p> <p><b>Hoạt động 3: Luyện viết thêm</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Giúp học sinh viết đúng chữ <i>Y</i> hoa, đọc, viết và hiểu câu ca dao:</p> <p style="text-align: center;"><i>Yêu cái cầu treo lồi sang bà ngoại</i> <i>Như vồng trên sông ru người qua lại.</i></p> <p style="text-align: right;">Phạm Tiên Duật</p>	<p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát.</p> <p>- HS viết chữ <i>Yêu</i> và câu ứng dụng <i>Yêu nước thương nòi</i> và VTV.</p> <p>- HS tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng, lắng nghe GV hướng dẫn.</p> <p>HS đọc, tìm hiểu nghĩa của câu ca dao.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS viết chữ <i>Y</i> hoa, chữ <i>Yêu</i> và câu ca dao vào VTV.</p>
--	--

5'	<p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <p><b><i>Bước 1: Hoạt động cả lớp</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ca dao: <i>Yêu cái cầu treo lồi sang bà ngoại Như vồng trên sông ru người qua lại.</i></li> </ul> <p style="text-align: center;">Phạm Tiên Duật</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt: câu thơ thể hiện tình yêu của tác giả với những hình ảnh quen thuộc, gần gũi của quê hương, cụ thể là cái cầu treo trên sông giúp cho mọi người đi lại.</li> </ul> <p><b><i>Bước 2: Hoạt động cá nhân</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS viết chữ Y hoa, chữ <i>Yêu</i> và câu ca dao vào VTV.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 4: Đánh giá bài viết</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Giúp học sinh biết đánh giá bài viết của bản thân và của bạn bè.</p> <p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>III. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV yêu cầu HS xem trước bài tiếp theo.</li> <li>- GV khen ngợi, động viên HS.</li> <li>- GV nhận xét tiết học.</li> </ul>	
----	---	--

#### IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....  
.....

### KẾ HOẠCH BÀI DẠY TIẾNG VIỆT

#### CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG

#### **BÀI 1: MÙA LÚA CHÍN (TIẾT 4- Luyện từ, câu )**

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

#### 1. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Chăm chỉ làm việc nhà, yêu quý cuộc sống.
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

#### 2. Năng lực

##### a.Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

##### b.Năng lực đặc thù

- Tìm được từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng của sự vật; đặt được câu tả cảnh đẹp.
- Thực hiện được trò chơi *Ca sĩ nhí*; nói được câu thể hiện cảm xúc của mình khi hát.

### II. CHUẨN BỊ

**GV:** Máy tính, SGK

**HS:** Vở, bảng con.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN	HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH
5'	<b>I. KHỞI ĐỘNG</b> <b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú cho học sinh <b>Cách tiến hành</b> GV yêu cầu học sinh hoạt động theo	

<p>25'</p>	<p>nhóm đôi, chia sẻ với bạn những việc nhà mà em đã làm</p> <p>Gọi 1 số học sinh chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV giới thiệu bài</li> <li>- GV ghi bảng tên bài</li> </ul> <p><b>II. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP</b></p> <p><b>Luyện từ</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Tìm được từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng của sự vật.</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Tìm từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng của sự vật.</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Giúp HS xác định yêu cầu của BT 3; HS đọc bài, tìm từ ngữ chỉ sự vật có trong bài, chia sẻ kết quả trong nhóm đôi/ nhóm nhỏ.</p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 1 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 3a.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ và chia sẻ trước lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc đoạn thơ, thảo luận nhóm nhỏ để tìm cặp từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng, chia sẻ kết quả trước lớp.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS chia sẻ với bạn</li> <li>Hs chia sẻ trước lớp</li> <li>- HS chú ý lắng nghe.</li> </ul> <p>-</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đọc và xác định yêu cầu BT: Tìm 3 – 5 cặp từ chỉ sự vật và màu sắc trong đoạn thơ.</li> <li>- HS đọc đoạn thơ, thảo luận nhóm nhỏ để tìm cặp từ ngữ chỉ sự vật và màu sắc tương ứng:</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Tre – xanh</li> <li><input type="checkbox"/> Lúa – xanh</li> <li><input type="checkbox"/> Sông – xanh mát</li> <li><input type="checkbox"/> Trời mây – xanh ngắt mùa thu, xanh màu ước mơ</li> </ul>
------------	--	---



<p>7'</p> <p>3'</p>	<p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời một số HS chia sẻ kết quả trước lớp.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>4. Luyện câu</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Đặt được câu tả cảnh đẹp</p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 1 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 4.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm đôi</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi, đặt câu tả cảnh đẹp mà em thích, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Hoạt động cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS viết câu vào VBT.</li> </ul> <p><b>C. Vận dụng</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Thực hiện được trò chơi <i>Ca sĩ nhí</i>; nói được câu thể hiện cảm xúc của mình khi hát.</p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu của hoạt động: <i>Chơi trò chơi Ca sĩ nhí.</i></li> <li>- GV yêu cầu HS hát tập thể bài hát <i>Em đi giữa biển vàng.</i></li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li><input type="checkbox"/> Ngôi mới – đồ tươi</li> <li><input type="checkbox"/> Trường học – đồ thắm</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS đọc và xác định yêu cầu BT.</li> <li>- HS đọc và xác định yêu cầu BT: Đặt 3 câu tả một cảnh đẹp mà em thích.</li> <li>- HS thảo luận nhóm đôi, đặt câu tả cảnh đẹp mà em thích, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.</li> <li>- HS viết câu và VBT.</li> <li>- HS lắng nghe GV hướng dẫn, xác định yêu cầu hoạt động.</li> <li>- HS hát tập thể bài hát <i>Em đi giữa biển vàng.</i></li> <li>- 1 – 2 HS nói trước lớp về cảm xúc của mình khi hát bài hát đó, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe GV nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS chơi trò chơi.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> </ul>
---------------------	---	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 1 – 2 HS nói trước lớp về cảm xúc của mình khi hát bài hát đó, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>III. Củng cố - vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Về luyện viết thêm phần viết ở nhà</li> <li>- Nhận xét, đánh giá.</li> <li>- Về học bài, chuẩn bị.</li> </ul> <p><b>IV. Hoạt động tiếp nối</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Gọi HS nhắc lại tên bài.</li> <li>- Yêu cầu HS luyện đọc, luyện viết thêm ở nhà, chuẩn bị bài cho tiết học sau.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	
---	--

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....

.....

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ  
CHIA SẺ THỜI GIAN BIỂU HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

- **Chăm chỉ:** Yêu quý những người thân trong gia đình.
- **Trung thực:** Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.
- **Trách nhiệm:** Có ý thức tự giác trong học tập, trong các hoạt động sinh hoạt của gia đình.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Tích cực tham gia học tập, biết xử lý các tình huống và liên hệ bản thân.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập. Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Qua bài học biết áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

**b. Năng lực đặc thù:**

- Xây dựng được một kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo mẫu.
- Lập được thời gian biểu của các thành viên trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- SGK, phiếu thảo luận, các bộ thẻ tranh/chữ về những hoạt động chung của gia đình, bảng kế hoạch hoạt động chung của gia đình.

**2. Học Sinh:**

- SGK, thông tin về thời gian biểu hoạt động của các thành viên trong gia đình.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

<b>Thời Lượng</b>	<b>HOẠT ĐỘNG DẠY</b>	<b>HOẠT ĐỘNG HỌC</b>
<b>3'</b>	<b>1. Khởi động</b> <b>Mục tiêu:</b> <i>Học sinh có tâm thế vui tươi, thoải mái bước vào bài học mới.</i> <b>Cách tiến hành:</b> - GV cho học sinh tham gia múa hát tập thể “Cả nhà thương nhau.”	- HS múa hát.
<b>5'</b>	<b>2. Trải nghiệm: Chia sẻ cảm xúc của em.</b> <b>Mục tiêu:</b> <i>Ôn lại kiến thức bài cũ, kết nối kiến thức mới.</i> <b>Cách tiến hành:</b> - GV gọi một vài em chia sẻ cảm xúc của em khi tham gia các hoạt động chung với gia đình. - GV khen ngợi, dẫn dắt vào bài. + Chủ đề: Yêu thương gia đình. Quý trọng	- Học sinh chia sẻ trước lớp: em cảm thấy vui và hạnh phúc. - HS lắng nghe



<p>10'</p>	<p>+ Tuần vừa rồi gia đình em đã có những hoạt động chung nào?</p> <p>+ Vào thời gian nào trong tuần? Đó có phải là hoạt động em đề xuất từ việc tìm hiểu thời gian biểu của gia đình không?</p> <p>+ Em cảm thấy thế nào khi hoạt động mà em đề xuất được cả nhà cùng thực hiện?</p> <p>- GV tổng kết và nhận xét.</p> <p>GD: Các em nên thường xuyên tham gia các hoạt động chung của gia đình như: cùng học với anh chị em, cùng trao đổi về bộ phim hay, cùng ăn cơm, cùng chơi đánh cờ, cùng đi du lịch, cùng chia sẻ..., ... các em sẽ giúp cho mọi thành viên trong gia đình ngày các gắn kết, yêu thương nhau hơn.</p> <p><b>4. Thực hành, luyện tập</b></p> <p><b>Xây dựng kế hoạch thực hiện một số hoạt động chung của gia đình.</b></p> <p><b>Mục tiêu: HS biết xây dựng kế hoạch thực hiện một số hoạt động chung của gia đình.</b></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <p>- GV mời 1 HS đọc nhiệm vụ ở mục 1 và hướng dẫn HS xác định hoạt động chung mà em muốn gia đình cũng làm:</p> <p>+ Việc đầu tiên cần làm để xác định được hoạt động chung là gì?</p> <p>+ Tiếp theo các em sẽ làm thế nào?</p>	<p>+ Hoạt động chung: ăn cơm, xem tivi, đi chơi công viên, dọn nhà.</p> <p>+ Các buổi sáng, trưa, tối cùng ăn cơm. Xem tivi vào buổi tối. Đi công viên vào chủ nhật.</p> <p>+ Em cảm thấy vui và hạnh phúc.</p> <p>- HS lắng nghe</p> <p>- 1 HS đọc yêu cầu của hoạt động cho cả lớp nghe và xác định hoạt động:</p> <p>+ Xác định thời gian cả gia đình có thể làm việc chung.</p> <p>+Liệt kê các công việc chung theo thứ tự ưu tiên: việc cả nhà cùng thích trước, việc đa số người cùng thích sa và công việc yêu</p>
------------	--	--

<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, viết tên hoạt động chung mà em muốn gia đình làm cùng nhau</li> <li>- GV tổ chức cho HS chia sẻ về hoạt động chung em muốn gia đình cùng tham gia với các bạn trong nhóm.</li> <li>- GV mời đại diện các nhóm chia sẻ về những hoạt động chung của gia đình mà nhóm em đã xác định được.</li> <li>- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, sử dụng hoạt động chung vừa xác định được để xây dựng kế hoạch hoạt động theo bảng gợi ý trong SGK trang 68.</li> <li>+ GV yêu cầu HS quan sát bảng kế hoạch hoạt động chung và đưa ra những thông tin cần trình bày trong bảng kế hoạch; cách trình bày những thông tin đó.</li> <li>- GV quan sát và hỗ trợ HS khi cần thiết.</li> <li>- GV tổ chức cho HS chia sẻ với bạn về kế hoạch hoạt động chung của gia đình và mời một số HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- GV nhận xét hoạt động và yêu cầu HS về trao đổi với các thành viên trong gia đình để thống nhất kế hoạch hoạt động và xác định nhiệm vụ của từng người.</li> <li>- GV cho HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi:</li> </ul>	<p>thích của cá nhân xếp sau cùng.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc cá nhân, viết tên hoạt động chung: Xem tivi, nấu ăn, dọn dẹp nhà cửa, đi chơi công viên, ...</li> <li>- HS chia sẻ về hoạt động chung em muốn gia đình cùng tham gia.</li> <li>- HS quan sát bảng kế hoạch hoạt động chung và đưa ra những thông tin cần trình bày trong bảng kế hoạch.</li> <li>- HS xây dựng kế hoạch hoạt động chung của gia đình theo hướng dẫn.</li> <li>- HS chia sẻ với bạn về kế hoạch hoạt động chung của gia đình.</li> <li>- 3 HS chia sẻ trước lớp.</li> <li>- HS quan sát tranh và trả lời câu hỏi.</li> </ul>
--	---

## KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHUNG CỦA GIA ĐÌNH

Tên hoạt động: Về thăm ông bà  
Thời gian: Thứ Bảy, ngày 26 tháng 3 năm 2022

NHIỆM VỤ	NGƯỜI THỰC HIỆN	GHI CHÚ
Mua vé tàu / xe	Bố	
Chuẩn bị quà	Mẹ	
Sắp xếp đồ dùng	Chị Tú và Dương	

+ Gia đình bạn Dương đang trao đổi với nhau về việc gì?

+ Mỗi người trong gia đình đã nhận công việc gì?

+ Thái độ của mọi người như thế nào?

- GV tổ chức cho HS liên hệ: Em nên trao đổi với người thân về kế hoạch hoạt động vào khi nào?

+ Em cần thể hiện thái độ như thế nào?

- GV mời một số HS trả lời và đưa ra những lưu ý:

- Với những điều chỉnh so với kế hoạch các em đã làm, GV hướng dẫn HS viết vào phần ghi chú

3' - GV nhận xét và tổng kết hoạt động.

### 5. Củng cố – Vận dụng

- GV gọi học sinh nhận xét bản thân, đánh giá

+ Mua vé tàu xe, chuẩn bị quà, sắp xếp đồ dùng.

+ Bố mua vé tàu xe, mẹ chuẩn bị quà, Chị Tú và Dương sắp xếp đồ dùng.

+ Mọi người rất vui vẻ và hào hứng để chuẩn bị về thăm ông bà.

- HS liên hệ với kế hoạch của gia đình mình và chia sẻ với các bạn.

- HS trả lời câu hỏi và chú ý khi thực hiện kế hoạch:

+ Nên lựa chọn lúc cả nhà vui vẻ, không bận việc để trao đổi.

+ Xung hô lễ phép, đúng vai, thể hiện sự vui vẻ, hào hứng.

+ Cần tự nhận nhiệm vụ của mình trước.

- HS thực hiện.

- Học sinh tiến hành đánh giá.

- Học sinh khác lắng nghe, nhận

bạn khi tham gia các hoạt động chung của gia đình. - GV dặn dò HS mang giấy, bút màu, ... để vẽ tranh vào tiết hoạt.	xét, bổ sung. - HS mang giấy, bút màu, ... để vẽ tranh vào tiết hoạt.
---	--

VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

.....

.....

## KẾ HOẠCH DẠY HỌC

**Môn: Toán – lớp 2**

### BÀI : SO SÁNH CÁC SỐ CÓ BA CHỮ SỐ (TIẾT 2)

#### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

##### 1. Phẩm chất:

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.
- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

##### 2. Năng lực:

##### a. Năng lực chung:

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động.
- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

##### b. Năng lực đặc thù:

- Giao tiếp toán học: Trao đổi với bạn khi thực hiện nhiệm vụ học tập.
- Tư duy và lập luận toán học: Hệ thống cách so sánh các số có ba chữ số. Nhận biết cách so sánh hai số: so sánh số trăm, số chục, số đơn vị. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, số lớn nhất.

Tích hợp: Toán học và cuộc sống, Tự nhiên và Xã hội.

#### II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

1. **Giáo viên:** 3 thẻ trăm, 10 thanh chục và 20 khối lập phương, máy tính, laptop

2. **Học Sinh:** 2 thẻ trăm, 5 thanh chục và 5 khối lập phương, PBT.

#### III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời gian	Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
3-5'	1. Khởi động	



<p style="text-align: center;"><b>10-15'</b></p>	<p><b>Mục tiêu:</b> Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.</p> <p><b>Cách tiến hành</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên yêu cầu học sinh tìm số lớn nhất trong các số:</li> <li>a) 128, 135, 210</li> <li>b) 345, 127, 439</li> <li>c) 253, 145, 370</li> <li>- GV nhận xét chung.</li> </ul> <p><b>2. Khám phá</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Luyện tập</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Luyện tập so sánh số có ba chữ số. Xếp thứ tự các số, số bé nhất, số lớn nhất.</p> <p><b>Cách tiến hành</b></p> <p>+ <b>Bài 1:</b> Điền dấu <math>&gt;, =, &lt;</math></p> <p>a) 500 .... 700 ; 100 .... 110 180 .... 160 ; 150 .... 100 + 50</p> <p>b) 371 .... 374 ; 455 .... 461 907 .... 903 ; 264 .... 270 273 .... 195 ; 659 .... 700</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 1.</li> <li>- Tổ chức cho HS làm bài vào PBT. HS làm bài xong chia sẻ kết quả bài làm trong nhóm đôi.</li> <li>- GV mời 5 HS lên bảng sửa bài (Khi sửa bài, GV khuyến khích HS giải thích khái quát về cách so sánh số)</li> <li>- Lớp đối chiếu đáp án – Nhận xét, tuyên dương...</li> </ul> <p>+ <b>Bài 2:</b> Sắp xếp các số 370, 401, 329, 326 theo thứ tự từ lớn đến bé:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời HS đọc yêu cầu bài tập 2.</li> <li>- HS làm bài vào bảng con, chia sẻ kết quả bài làm với bạn.</li> <li>- GV mời 2 HS trình bày kết quả trước lớp</li> <li>- GV khuyến khích HS giải thích cách so sánh để sắp xếp số - Nhận xét, tuyên dương...</li> </ul> <p>+ <b>Bài 3:</b> Mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt?</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết các số lớn nhất của 3 dãy số vào bảng con</li> <li>- 2 HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS làm bài vào PBT</li> <li>- Chia sẻ kết quả bài làm với bạn</li> <li>- Cá nhân HS lên sửa bài</li> <li>- 2 HS đọc yêu cầu</li> <li>- HS làm bài vào bảng con.</li> <li>- Chia sẻ kết quả bài làm với bạn</li> <li>- HS lắng nghe GV hướng dẫn</li> </ul>
--	---	--

<p>3-5'</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập 3: Mỗi con vật nói đặc điểm của một số, tùy theo đặc điểm của số đó, em chọn đúng bao cà rốt của từng con thỏ.</li> <li>- GV hướng dẫn HS tìm hiểu bài: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Quan sát hình vẽ, em nhận biết điều gì? + Bài toán yêu cầu gì ?</li> </ul> </li> <li>- HS thực hiện nhóm đôi: Thảo luận và làm bài - HS điền kết quả vào PBT.</li> <li>- GV tổ chức cho HS sắm vai nêu lại nội dung câu chuyện của bài tập 3.</li> <li>- Tổng kết trò chơi – Tuyên dương...</li> <li>+ <b>Bài 4:</b> Túi nào nhiều kẹo nhất, túi nào ít kẹo nhất?</li> <li>- GV hướng dẫn HS nắm yêu cầu bài tập</li> </ul> <p>4: Giúp HS tái hiện quan hệ thứ tự của các số trên tia số: Trên tia số, số bên trái bé hơn số bên phải; số bên phải lớn hơn số bên trái.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổ chức cho đôi bạn thảo luận tìm kết quả.</li> <li>- GV mời 1 số nhóm nêu kết quả - Nhận xét – Tuyên dương...</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Củng cố</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Giúp HS củng cố lại cách so sánh số và sắp xếp số đúng thứ tự.</p> <p><i>Cách tiến hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chơi “TÌM BẠN”</li> <li>+ GV cho HS viết một số bất kì (trong phạm vi 1000) vào bảng con.</li> <li>+ GV viết một số lên bảng, ví dụ: 415.</li> <li>+ GV: “Bạn của tôi, bạn của tôi”</li> <li>+ HS: “Là ai, là ai?”</li> <li>+ GV: Bạn có số lớn hơn 415.</li> <li>+ Các HS có bảng ghi số lớn hơn 415 đứng lên giơ bảng xoay một</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nêu: có 4 con thỏ và 4 bao cà rốt</li> <li>- HS nêu: Bài toán yêu cầu tìm xem mỗi chú thỏ có bao nhiêu củ cà rốt ?</li> <li>- Nhóm 2 HS thảo luận và điền kết quả vào PBT.</li> <li>- HS lắng nghe GV hướng dẫn yêu cầu bài tập 4</li> <li>- Đôi bạn thảo luận và tìm kết quả</li> <li>- 2 nhóm nêu kết quả</li> <li>- HS tham gia chơi trò chơi Tìm bạn theo yêu cầu của GV</li> </ul>
-------------	--	---

	<p>vòng tại chỗ và hô to: “Tôi đây, tôi đây.”</p> <p>+ GV mời vài em đọc số của mình rồi so sánh. Ví dụ: Cô mời bạn A: “500 lớn hơn 415” (hoặc 415 bé hơn 500).</p> <p>+ GV mời lớp trưởng lên điều khiển tiếp trò chơi.</p> <p>- Tổng kết trò chơi – Tuyên dương....</p>	<p>- HS tham gia chơi trò chơi theo yêu cầu của lớp trưởng</p>
--	---	--

VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

.....

.....

**Thứ tư ngày 10 tháng 3 năm 2024**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

**BÀI 2: SÔNG HƯƠNG (Tiết 1- đọc)**

## **I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

### **1. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu trường, yêu lớp
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

### **2. Năng lực**

#### **a.Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

#### **b.Năng lực đặc thù**


- Giải được các câu đố về tên dòng sông; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.
- Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội dung bài đọc: *Miêu tả vẻ đẹp thơ mộng, luôn luôn biến đổi theo thời gian của sông Hương, bày tỏ tình yêu sông Hương.*

## **II. CHUẨN BỊ**

GV: Máy tính, tranh, SGK, tivi,

HS: Vở, bảng con.

### III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
5'	<b>A. KHỞI ĐỘNG</b> <b>Mục tiêu:</b> Giải được các câu đố về tên dòng sông; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài và tranh minh họa.	
25'	<b>Cách tiến hành:</b> <b>Bước 1: Hoạt động nhóm đôi</b> - GV yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, đố bạn về tên dòng sông theo gợi ý. <b>Bước 2: Hoạt động cả lớp</b> - GV yêu cầu HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc.  - GV giới thiệu bài mới, quan sát GV ghi tên bài đọc mới <i>Sông Hương</i> lên bảng: Trong các buổi học trước, chúng ta đã tìm hiểu về vẻ đẹp quê hương ở nông thôn với đồng lúa chín, vẻ đẹp của rừng ngập mặn Cà Mau. Vẫn tiếp tục tìm hiểu sắc màu và vẻ đẹp quê hương, hôm nay, chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài đọc <i>Sông Hương</i> . <b>B. Khám phá và luyện tập</b> <b>1. Đọc</b>	- HS hoạt động nhóm 2.  - HS đọc tên bài kết hợp với quan sát tranh minh họa để phán đoán nội dung bài đọc.  - HS lắng nghe.

<p><b>Mục tiêu:</b> Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; hiểu nội bài đọc: <i>Miêu tả vẻ đẹp thơ mộng, luôn luôn biến đổi theo thời gian của sông Hương, bày tỏ tình yêu sông Hương; biết liên hệ bản thân: Yêu quý và giữ gìn vẻ đẹp của quê hương đất nước.</i></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV đọc mẫu, giọng thong thả, nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ vẻ đẹp của sông Hương: <i>sắc độ, xanh thắm, xanh biếc, xanh non, lung linh, dát vàng,...</i></p> <p>- GV hướng dẫn đọc và luyện đọc một số từ khó: <i>sắc độ, dát vàng, phượng vĩ, trắng sáng,...</i>; hướng dẫn cách ngắt nghỉ và luyện đọc một số câu dài: <i>Bao trùm lên cả bức tranh là một màu xanh có nhiều sắc độ đậm nhạt khác nhau:/ màu xanh thắm của da trời,/ màu xanh biếc của lá cây,/ màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ in trên mặt nước.//; Sông hương là một đặc ân của thiên nhiên/ dành cho Huế,/ làm cho không khí thành phố trở nên trong lành,/ làm tan biến những tiếng ồn ào của chợ búa,/ tạo cho thành phố một vẻ đẹp êm đềm.//;...</i></p> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ và cả</b></p>	<p>- HS nghe GV đọc mẫu, đọc thầm theo.</p> <p>- HS luyện đọc theo GV.</p>
--	--

<p><b><i>lớp</i></b></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.</p> <p><b>Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu</b></p> <p><b><i>Bước 1: Hoạt động cả lớp</i></b></p> <p>- GV yêu cầu và hướng dẫn HS giải thích nghĩa của một số từ khó, VD: <i>sắc độ</i> (mức đậm, nhạt của màu), <i>đặc ân</i> (ơn đặc biệt),...</p> <p><b><i>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ</i></b></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận nhóm 2 để trả lời câu hỏi trong SGK:</p> <p>+ <u>Câu 1</u>: Trong đoạn 1, bức tranh sông Hương được tả bằng những màu sắc nào?</p> <p>+ <u>Câu 2</u>: Khi mùa hè tới, màu sắc của sông Hương thay đổi như thế nào?</p> <p>+ <u>Câu 3</u>: Vào những đêm trăng sáng, sông Hương giống với hình ảnh gì?</p> <p>+ <u>Câu 4</u>: Vì sao sông Hương là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế?</p>	<p>- HS đọc thành tiếng câu, đoạn, bài đọc trong nhóm nhỏ và trước lớp.</p> <p>- HS nghe GV hướng dẫn, giải thích nghĩa của một số từ khó.</p> <p>- HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận nhóm 2 để trả lời câu hỏi:</p> <p>+ <u>Câu 1</u>: Trong đoạn 1, bức tranh sông Hương được tả bằng những màu sắc: màu xanh thắm của da trời, màu xanh biếc của lá cây, màu xanh non của những bãi ngô, thảm cỏ in trên mặt nước.</p> <p>+ <u>Câu 2</u>: Khi mùa hè tới, màu sắc của sông Hương từ màu xanh thành màu đào ửng hồng: Hương Giang bỗng thay chiếc áo xanh hằng ngày thành dải lụa đào ửng hồng cả phố phường.</p> <p>+ <u>Câu 3</u>: Vào những đêm trăng sáng, sông Hương giống với một đường trăng lung linh dát vàng.</p> <p>+ <u>Câu 4</u>: Sông Hương là một đặc ân của thiên nhiên dành cho Huế vì sông hương làm cho không khí thành phố trở nên trong lành, làm tan biến những</p>
--	--

<p>7'</p> <p>3'</p>	<p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS nêu nội dung bài đọc.</li>   <li>- GV hướng dẫn và yêu cầu HS liên hệ bản thân: <i>Yêu quý và giữ gìn vẻ đẹp của quê hương, đất nước.</i></li> </ul> <p><b><u>Hoạt động 3: Luyện đọc lại</u></b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> HS luyện đọc bài Sông Hương.</p> <p><b>b. Cách thức tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhắc lại, hướng dẫn HS đọc giọng thông thả, chậm rãi.</li> <li>- GV yêu cầu HS luyện đọc theo nhóm, đọc nối tiếp thời gian biểu theo buổi.</li> <li>- GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.</li> </ul> <p><b>III. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Em rút ra được bài học gì từ bài đọc?</li> <li>- Gọi vài HS đọc lại toàn bài.</li> <li>- Yêu cầu HS luyện đọc thêm ở nhà, chuẩn bị bài cho tiết học sau.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul>	<p>tiếng ồn ào của chợ búa, tạo cho thành phố một vẻ đẹp êm đềm.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- 4 HS nêu nội dung bài đọc: <i>Miêu tả vẻ đẹp thơ mộng, luôn luôn biến đổi theo thời gian của sông Hương, bày tỏ tình yêu sông Hương.</i></li> <li>- HS liên hệ bản thân.</li> </ul>
---------------------	---	--

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY  
TIẾNG VIỆT  
**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**  
**BÀI 2: SÔNG HƯƠNG (Tiết 2- Viết)**





<p>vần từ <i>Mỗi mùa hè tới đến dát vàng</i>.</p> <p>- GV hướng dẫn và yêu cầu HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo, VD: <i>hoa, lụa</i>; hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: <i>phượng vĩ, đò rục, phở phường, lung linh,...</i>; hoặc do ngữ nghĩa, VD: <i>dải, dát</i>.</p> <p>- GV nhắc HS cách trình bày bài viết.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <p>- GV cho đọc từng cụm từ để HS viết vào VBT.</p> <p><b>Bước 3: Hoạt động theo cặp</b></p> <p>- GV yêu cầu HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.</p> <p><b>Bước 4: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV nhận xét một số bài viết.</p> <p><b>Hoạt động 2: Luyện tập chính tả - Phân biệt eo/oe</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh phân biệt eo/oe</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời 2 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 2b.</p>	<p>- HS đánh vần theo hướng dẫn của GV.</p> <p>- HS lắng nghe, lưu ý.</p> <p>- HS nghe – viết.</p> <p>- HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS đọc và xác định yêu cầu BT: Chọn vần eo hoặc vần oe thích hợp với mỗi * và thêm dấu thanh (nếu cần).</p> <p>- HS thực hiện BT vào VBT:</p> <p>+ Khéo <u>leo</u></p> <p>+ <u>Khoe</u> sắc</p> <p>+ Tròn <u>xoe</u></p> <p>+ <u>Lóe</u> sáng</p> <p>+ Trong <u>veo</u></p> <p>+ Mạnh <u>khôe</u></p> <p>- Một số HS nêu kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p>
---	--

	<p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.</p> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời 3 HS nêu kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 3: Luyện tập chính tả - Phân biệt iu/iêu, an/ang</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh phân biệt iu/iêu, an/ang</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời 1 HS đọc to và xác định</p>	<p>- HS nghe GV nhận xét.</p> <p>- HS đọc và xác định yêu cầu BT: Chọn vần thích hợp với mỗi * và thêm dấu thanh (nếu cần):</p> <p>- HS thực hiện BT vào VBT:</p> <p>+ Vần <i>iu</i> hoặc vần <i>iêu</i>:</p> <p><i>Những hạt sương mát <u>đi</u></i></p> <p><i><u>N</u>iu nhau <u>tr</u>iu trên càn</i></p> <p><i>Bầu trời rất là xanh</i></p> <p><i>Nắng vàng đang <u>kh</u>ieu vũ.</i></p> <p style="text-align: right;">Theo Nhật Quang</p> <p>+ Vần <i>an</i> hoặc vần <i>ang</i>:</p> <p><i>Ngọn gió thì quen bò <u>ng</u>ang</i></p> <p><i>Ngọn gió xa mẹ <u>l</u>ang thang đêm ngày</i></p> <p><i>Ngọn mướp thì ưa leo cây</i></p> <p><i>Rủ <u>đ</u>àn bướm đến nhảy dây <u>kh</u>ấp <u>gi</u>àn.</i></p> <p style="text-align: right;">Theo Nguyễn Ngọc Oánh</p> <p>- 3 HS đọc lại đoạn thơ đã điền và dấu thanh trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS nghe GV nhận xét.</p> <p>-Học sinh trả lời, HS nhận xét</p> <p>-Học sinh trả lời</p>
--	---	---

2'	<p>yêu cầu của BT 2c.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc lại đoạn thơ đã điền vần và dấu thanh trước lớp, cả lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>III. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV yêu cầu HS xem trước bài tiếp theo.</li> <li>- GV khen ngợi, động viên HS.</li> <li>- GV nhận xét tiết học.</li> </ul> <p><b>IV. Củng cố - Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá.</li> <li>- Về học bài, chuẩn bị</li> </ul>
----	--

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....

.....

**KẾ HOẠCH DẠY HỌC**  
**MÔN: TOÁN – LỚP 2**  
**BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ (TIẾT 1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.
- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động
- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**b. Năng lực đặc thù:**

- Tư duy và lập luận toán học: Ôn tập về mối quan hệ giữa trăm, chục, đơn vị của các số có ba chữ số; Khái quát hoá cách đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của số.
- Giao tiếp toán học: Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

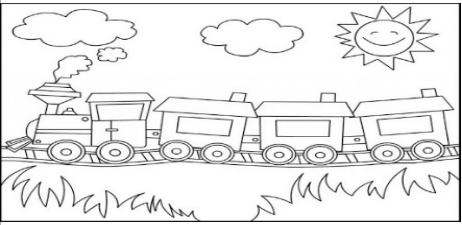
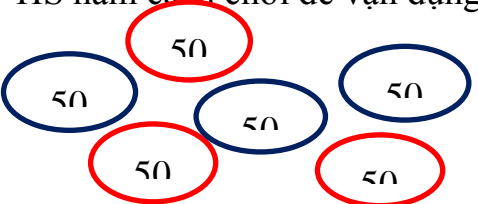
**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. **Giáo viên:** - Trò chơi Hái quả, Đoàn tàu vui vẻ.

2. **Học Sinh:** - SGK, Bảng con

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC CHỦ YẾU:**

Thời gian	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
3-5'	<p><b>1. Khởi động</b>  <i>Mục tiêu:</i> Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  <b>Cách tiến hành</b>                      - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: <b>Hái quả</b>                      - GV mời HS hái một quả tùy thích trên màn hình và đọc to số ghi trên quả đó.                      - Cả lớp nghe và nhận xét phần đọc của bạn.                      - Sau khi HS hái quả xong, GV hỏi HS xem quả nào có số lớn nhất, bé nhất.                      =&gt; Giới thiệu bài học mới: Em làm được những gì? (Tiết 1)</p>	<p>- HS tham gia chơi.                       - HS hái quả và đọc số trên quả. Ví dụ HS có thể hái quả có ghi các số có 3 chữ số như : 258, 746, 555, 697, 524, 999, 100,...</p>
10-15'	<p><b>2, Khám phá</b>  <b>Hoạt động 1: Luyện tập</b>  <i>Mục tiêu:</i> Ôn tập về mối quan hệ giữa trăm, chục, đơn vị của các số có ba chữ số; Khái quát hoá cách đếm, lập số, đọc, viết số, cấu tạo thập phân của số.  <b>Cách tiến hành</b>  <b>Thử thách 1:</b>                      - GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 1:                      a) Tìm hình ảnh phù hợp với số</p>	<p>- HS làm bài 1a,b/trang 55                      a) Nối hình bên trái với số thích hợp                      Hình 1 nối với số 350, hình 2 nối với 300, hình 3 nối với 305, hình 4 nối với 530</p>

<p><b>7-10'</b></p>	<p>b) Sắp xếp các số theo thứ tự từ bé đến lớn.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sau khi HS làm xong, GV cho HS sửa bài nhóm 2.</li> <li>- GV cho HS giải thích về cách làm.</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul> <p><b>Thử thách 2:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hướng dẫn mẫu bài 2 và cho HS thi đua làm bài vào bảng con. Mỗi lượt sẽ có 5 bạn nhanh nhất lên trước lớp để được lớp nhận xét và tặng hoa thưởng nếu làm đúng. Lưu ý: Mỗi bạn chỉ được lên một lần duy nhất.</li> <li>- GV tuyên dương HS làm đúng và lưu ý những chỗ HS còn chưa đúng.</li> </ul> <p><b>Thử thách 3: Đoàn tàu vui vẻ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thiết kế bài tập 3 thành hình ảnh đoàn tàu với mỗi toa tàu sẽ gồm số và cách đọc số đó.</li> </ul>  <p>Một số toa trong đoàn tàu chưa được hoàn thiện. GV yêu cầu HS làm việc nhóm 4 để hoàn thành đoàn tàu.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhóm nào làm xong đúng và nhanh sẽ được GV tặng hoa thưởng.</li> <li>- GV nhận xét, tuyên dương nhóm làm tốt.</li> <li>- Sau khi sửa bài, GV cho cả lớp đọc (xuôi, ngược) dãy số vừa hoàn thành.</li> </ul>	<p>b) Thứ tự từ bé đến lớn: 300, 305, 350, 530</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS sửa bài trong nhóm 2</li> <li>- HS nêu cách làm.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS viết phép tính vào bảng con.</li> </ul> <p>Ví dụ: <math>576=500 + 70 + 6</math>;  <math>803=800 + 3</math>  <math>920=900+20</math></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm việc nhóm 4, thảo luận cách làm, phân công nhiệm vụ. Các thành viên sử dụng bút lông để viết số và cách đọc số vào các toa tàu.</li> </ul> <p>VD:</p> <table border="1" data-bbox="1082 1108 1476 1254"> <tr> <td>804 tám trăm linh bốn</td> <td>805 tám trăm linh năm</td> </tr> </table> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm xong thì nhóm trưởng báo với GV.</li> <li>- HS trình bày bài làm, nhận xét bài của nhóm bạn.</li> </ul>	804 tám trăm linh bốn	805 tám trăm linh năm
804 tám trăm linh bốn	805 tám trăm linh năm			
<p><b>3-5'</b></p>	<p><b>Hoạt động 2: Mở rộng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> <li>- GV hướng dẫn HS chơi trò Ai nhanh hơn để có thể nhớ tốt các số có 3 chữ số: Ví dụ: 1 bạn làm trọng tài sẽ viết các số từ 500 đến 520 không theo thứ tự vào trang giấy. 2 bạn sẽ thi khoanh số theo thứ tự với 2 màu mực khác nhau. Bạn nào khoanh được nhiều số hơn sẽ chiến thắng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe</li> <li>- HS nắm cách chơi để vận dụng.</li> </ul> 		

VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:

.....

.....

**Thứ năm ngày 11 tháng 3 năm 2024**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY  
TIẾNG VIỆT  
**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**  
**BÀI 2: SÔNG HƯƠNG (Tiết 2- Viết)**

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

### 1. Phẩm chất

- Chăm chỉ: Chăm chỉ rèn chữ
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

### 2. Năng lực

#### a.Năng lực chung:

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

#### b.Năng lực đặc thù

- Nghe – viết đúng đoạn văn; phân biệt được *eo/oe; iu/iêu, an/ang*.

## II. CHUẨN BỊ

**GV:** Máy tính, tranh, SGK, tivi

**HS:** Vở, bảng con.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

TG	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
3	<b>I. KHỞI ĐỘNG</b> <b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú cho học sinh <b>Cách tiến hành</b> GV cho HS bắt bài hát - GV giới thiệu bài GV ghi bảng tên bài	- hs hát - HS chú ý lắng nghe - HS lắng nghe, đọc thầm theo.
35	<b>II. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP</b> <b>Hoạt động 1. Nghe – viết</b> <b>a. Mục tiêu:</b> Nghe – viết đúng đoạn văn; phân biệt được <i>eo/oe; iu/iêu, an/ang</i> .	- 1 HS đọc bài. - 1 HS đọc. Cả lớp đọc thầm theo.

<p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Nghe – viết</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS nghe đọc đoạn văn từ <i>Mỗi mùa hè tới đến dát vàng</i>.</li> <li>- GV hướng dẫn và yêu cầu HS đánh vần một số tiếng/ từ khó đọc, dễ viết sai do cấu tạo, VD: <i>hoa, lụa</i>; hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ, VD: <i>phượng vĩ, đở rức, phỏ phường, lung linh,...</i>; hoặc do ngữ nghĩa, VD: <i>dải, dát</i>.</li> <li>- GV nhắc HS cách trình bày bài viết.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho đọc từng cụm từ để HS viết vào VBT.</li> </ul> <p><b>Bước 3: Hoạt động theo cặp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.</li> </ul> <p><b>Bước 4: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét một số bài viết.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Luyện tập chính tả - Phân biệt eo/oe</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh phân biệt eo/oe</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 2 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 2b.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS đánh vần theo hướng dẫn của GV.</li> <li>- HS lắng nghe, lưu ý.</li> <li>- HS nghe – viết.</li> <li>- HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh, giúp bạn soát lỗi.</li> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- 2 HS đọc và xác định yêu cầu BT: Chọn vần eo hoặc vần oe thích hợp với mỗi * và thêm dấu thanh (nếu cần).</li> <li>- HS thực hiện BT vào VBT:</li> </ul>
--	---

<p>2</p>	<p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.</p> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời một số HS nêu kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 3: Luyện tập chính tả - Phân biệt iu/iêu, an/ang</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh phân biệt iu/iêu, an/ang</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời 1 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 2c.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động cá nhân</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.</p> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p>	<p>+ Khéo <u>léo</u></p> <p>+ <u>Khoe</u> sắc</p> <p>+ Tròn <u>xoe</u></p> <p>+ <u>Lóe</u> sáng</p> <p>+ Trong <u>veo</u></p> <p>+ Mạnh <u>khỏe</u></p> <p>- Một số HS nêu kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS nghe GV nhận xét.</p> <p>- HS đọc và xác định yêu cầu BT: Chọn vần thích hợp với mỗi * và thêm dấu thanh (nếu cần):</p> <p>- HS thực hiện BT vào VBT:</p> <p>+ Vần <i>iu</i> hoặc vần <i>iêu</i>:</p> <p><i>Những hạt sương mát <u>điêu</u></i></p> <p><i><u>Níu</u> nhau <u>triu</u> trên cành</i></p> <p><i>Bầu trời rất là <u>xanh</u></i></p> <p><i>Nắng vàng đang <u>khiêu</u> vũ.</i></p> <p style="text-align: right;">Theo Nhật Quang</p> <p>+ Vần <i>an</i> hoặc vần <i>ang</i>:</p> <p><i>Ngọn gió thì quen bờ <u>ngang</u></i></p> <p><i>Ngọn gió xa mẹ <u>lang</u> thang đêm ngày</i></p> <p><i>Ngọn mướp thì ưa leo <u>cây</u></i></p> <p><i>Rủ <u>đàn</u> bướm đến nhảy dây khắp <u>giàn</u>.</i></p> <p style="text-align: right;">Theo Nguyễn Ngọc Oánh</p> <p>- HS đọc lại đoạn thơ đã điền và dấu</p>
----------	---	---



<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS đọc lại đoạn thơ đã điền vần và dấu thanh trước lớp, cả lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>III. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì? Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</li> <li>- GV yêu cầu HS xem trước bài tiếp theo.</li> <li>- GV khen ngợi, động viên HS.</li> <li>- GV nhận xét tiết học.</li> </ul> <p><b>IV. Củng cố - vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá.</li> <li>- Về học bài, chuẩn bị</li> </ul>	<p>thanh trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS nghe GV nhận xét.</li> <li>- Học sinh trả lời, HS nhận xét</li> <li>- Học sinh trả lời</li> </ul>
---	---

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....

.....

KẾ HOẠCH BÀI DẠY  
TIẾNG VIỆT  
**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**  
**BÀI 2: SÔNG HƯƠNG (Tiết 4- Nói và nghe)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b. Năng lực đặc thù**


- Nghe – kể được từng đoạn câu chuyện *Sự tích Hồ Gươm* theo tranh và từ ngữ gợi ý; kể lại được toàn bộ câu chuyện.

## II. CHUẨN BỊ

**GV:** Máy tính, tranh, SGK, tivi

**HS:** Vở, bảng con.

## III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

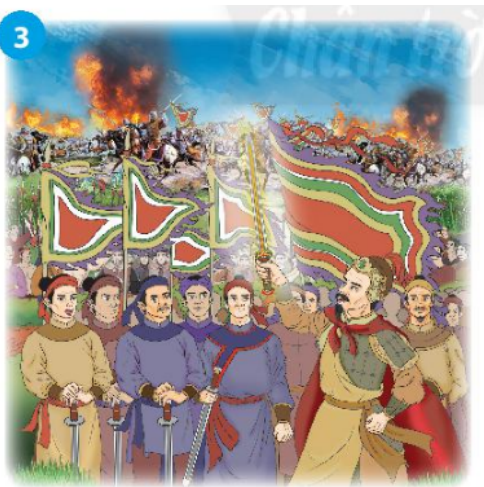
TG	Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
5'	<b>I. KHỞI ĐỘNG</b> <b>Mục tiêu:</b> Tạo hứng thú cho học sinh <b>Cách tiến hành</b> GV cho HS bắt bài hát - GV giới thiệu bài GV ghi bảng tên bài	- HS hát - HS chú ý lắng nghe.
30'	<b>II. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP</b> <b>1. KỂ CHUYỆN (NGHE – KỂ)</b> <b>Mục tiêu:</b> Nghe – kể được từng đoạn câu chuyện <i>Sự tích Hồ Gươm</i> theo tranh và từ ngữ gợi ý; kể lại được toàn bộ câu chuyện. <b>Cách tiến hành:</b> <b>Hoạt động 1: Nghe kể chuyện</b> - GV yêu cầu HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.  <p>Giặc Minh đô hộ nước ta, đức Long Quân...</p>	- HS quan sát tranh, đọc tên truyện và phán đoán nội dung câu chuyện.

2



Cả ba lần kéo lưới, Lê Thận...

3



Từ khi có gươm thần,...

4



Sau khi thắng giặc Minh,...

- GV kể chuyện lần thứ nhất để kiểm tra phán đoán. GV vừa kể vừa dùng các câu hỏi kích thích sự phỏng đoán, trí tò mò nhằm thu hút sự tập trung

- HS lắng nghe.

chú ý của HS.

### SỰ TÍCH HỒ GƯƠM

1. Giặc Minh đô hộ nước ta, làm nhiều điều bạo ngược. Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa tại Lam Sơn nhưng ban đầu thế yếu nên thường bị thua. Vì thế, đức Long Quân quyết định cho nghĩa quân mượn thanh gươm thần để trừ giặc.

2. Hồi ấy, một người đánh cá tên là Lê Thận, ba lần kéo lưới đều gặp một thanh sắt, nhìn kĩ, hóa ra một lưỡi gươm. Sau đó, Lê Thận gia nhập đoàn quân khởi nghĩa Lam Sơn và dâng thanh gươm cho Lê Lợi.

3. Ít lâu sau, một lần Lê Lợi bị giặc đuổi phải chạy vào rừng, ông bắt được chuôi gươm nạm ngọc trên cây đa. Khi tra chuôi gươm vào lưỡi gươm ở nhà Lê Thận thì vừa như in. Lúc đó, Lê Lợi mới biết đây là gươm thần. Từ khi có gươm thần, nghĩa quân đánh đâu thắng đấy, cuối cùng đánh tan quân xâm lược.

Một năm sau khi thắng giặc, Lê Lợi – lúc bấy giờ đã lên ngôi vua – đi thuyền chơi hồ Tả Vọng, rùa vàng theo lệnh của Long Quân nổi lên đòi lại gươm thần. Vua nâng gươm trả lại cho rùa vàng. Từ đó, hồ mang tên là Hồ Gươm hay còn gọi là hồ Hoàn Kiếm.

*Theo Kho tàng truyện cổ tích Việt Nam*

- GV yêu cầu HS trao đổi về phán đoán của mình sau khi nghe câu chuyện.

- GV kể chuyện lần thứ hai kết hợp quan sát từng tranh minh họa để ghi nhớ nội dung từng đoạn câu chuyện.

<p><b>Hoạt động 2: Kể từng đoạn câu chuyện</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh kể theo đoạn câu chuyện.</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV yêu cầu HS quan sát tranh và dựa vào từ ngữ gợi ý dưới tranh để kể lại từng đoạn của câu chuyện trước lớp.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ</b></p> <p>- GV yêu cầu HS kể từng đoạn câu chuyện trong nhóm 2. GV hướng dẫn HS sử dụng ánh mắt, cử chỉ khi kể.</p> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời một số nhóm HS kể nối tiếp từng đoạn câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét phần kể chuyện.</p> <p><b>Hoạt động 3: Kể toàn bộ câu chuyện</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh biết kể câu chuyện</p> <p><b>b. Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động nhóm đôi</b></p> <p>- GV yêu cầu HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm đôi.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời một số HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét phần kể chuyện.</p> <p>- GV nhận xét phần kể chuyện.</p> <p>- GV yêu cầu HS nói về nhân vật em thích và giải thích lý do.</p> <p><b>III. HOẠT ĐỘNG TIẾP NỐI</b></p> <p>- GV hỏi: Hôm nay, em đã học những nội dung gì?</p>	<p>- HS trao đổi về phán đoán của mình sau khi nghe câu chuyện.</p> <p>- HS lắng nghe.</p> <p>- HS quan sát tranh và dựa vào từ ngữ gợi ý dưới tranh để kể lại từng đoạn của câu chuyện trước lớp.</p> <p>- HS kể từng đoạn câu chuyện trong nhóm 2, nghe GV hướng dẫn.</p> <p>- HS kể nối tiếp từng đoạn câu chuyện trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe GV nhận xét.</p> <p>Học sinh trả lời, HS nhận xét</p> <p>-Học sinh trả lời</p>
---	--

<b>5'</b>	<p>Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS xem trước bài tiếp theo.</li> <li>- GV khen ngợi, động viên HS.</li> <li>- Nhận xét giờ học.</li> </ul> <p><b>IV. Củng cố - Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nhận xét, đánh giá.</li> <li>- Về học bài, chuẩn bị</li> </ul>	
-----------	--	--

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....

.....

**Môn: Toán – Lớp 2**  
**BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.
- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**2. Năng lực**

**2.1. Năng lực chung**

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động
- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
  - Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

**2.2. Năng lực đặc thù**

- Tư duy và lập luận toán học: Ôn tập về quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số: Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số.
- Giao tiếp toán học: Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

1. **Giáo viên:** Giáo án điện tử
2. **Học Sinh:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU**

Thời Lượng	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
------------	---------------	---------------

<p>5'</p>	<p><b>1. Khởi động: Khởi động :</b>  * <b>Mục tiêu:</b> Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: <b>Cùng đếm đúng.</b>  - GV chia lớp làm 4 đội. Mỗi đội sẽ đếm nối tiếp dãy số do GV quy định.  Đội 1 : Từ 100 đến 120  Đội 2 : Từ 350 đến 370  Đội 3 : Từ 680 đến 700  Đội 4 : Từ 945 đến 965  - GV yêu cầu HS nhận xét phần đọc của đội bạn.  - GV nhận xét, tuyên dương các đội đọc tốt.  =&gt; Giới thiệu bài học mới: Em làm được những gì? (Tiết 2)</p>	<p>- HS tham gia chơi.   - HS thi đọc số nối tiếp.  VD:               101,               102,  103,.....,120  ...   - HS nhận xét phần đọc của đội bạn.</p>
<p>10-12'</p>	<p><b>3. Hoạt động chính :</b>  <b><i>Hoạt động 1: Hoàn thiện tia số</i></b>  <b><i>Mục tiêu</i></b>  Ôn tập về quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số: Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số. Tìm hiểu quy luật của số trên tia số và điền đúng số bị khuyết.   <b><i>Cách tiến hành</i></b>  - GV cho 1 HS đọc yêu cầu và thảo luận (nhóm 4) tìm điểm đặc biệt của dãy số từ đó phát hiện ra quy luật , cách làm: thêm 2, thêm 5.  - GV yêu cầu HS thực hiện cá nhân rồi chia sẻ trong nhóm 4.   - GV hướng dẫn HS sửa bài.   Mở rộng: GV hỏi HS:  * Để đếm nhanh, khi nào nên đếm thêm 2, thêm 5? Cho ví dụ.  - Thêm 2: số lượng nhiều, đặc biệt khi xuất hiện các “cặp”. Ví dụ: Đếm chân của nhiều con vật 2 chân (gà, vịt, chim,...)  - Thêm 5: Khi có các nhóm 5. Ví dụ: Mỗi hộp có 5 cái bánh, ngôi sao, bông hoa có 5 cánh...</p>	<p>HS đọc yêu cầu và thảo luận tìm cách làm  - HS làm bài 4/tr.56 SGK rồi chia sẻ trong nhóm 4.  HS cần điền đúng các số còn thiếu:  Dãy 1: ... 908,910,...914,..., 920  Dãy 2: ...420,..., 435, 440,...,450  - HS đại diện nhóm trình bày trước lớp; HS khác nhận xét phần trình bày của nhóm bạn.  - HS trả lời câu hỏi GV đưa ra.</p>

	<p><b><i>Kết luận: Chúng ta dựa vào các số đã biết tìm ra quy luật của dãy số từ đó sẽ điền được các số cần điền.</i></b></p>	
<p><b>12-15'</b></p>	<p><b>Hoạt động 2 :Chọn thẻ số thích hợp cho mỗi cây</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i></p> <p>Ôn tập về quan hệ thứ tự giữa các số có ba chữ số: Khái quát cách so sánh số, xếp thứ tự các số, nhận biết vị trí số trên tia số. Tìm hiểu quy luật của số trên tia số và nhận biết ý nghĩa của vạch trên tia số.</p> <p><i>Cách tiến hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 5/tr. 56 trong SGK</li> <li>Em hãy nối thẻ số vào cây thích hợp theo vị trí trên tia số.</li> <li>- Sau khi HS làm xong, GV cho HS sửa bài nhóm 2.</li> <li>- GV cho HS giải thích về cách làm.</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul> <p><b><i>Kết luận rút ra bài học: Đây là tia số hơn kém nhau 1 đơn vị, những vạch không có số chúng ta cũng sẽ tự hiểu được là con số bao nhiêu dựa vào số đứng trước và đứng sau của vạch đó.</i></b></p> <p><b>Hoạt động 3: So sánh các số có 3 chữ số.</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 6/tr. 57 trong SGK</li> <li>- Sau khi HS làm xong, GV cho HS sửa bài nhóm 2.</li> <li>- GV cho HS giải thích về cách làm.</li> <li>- GV nhận xét</li> <li>- Sau đó, GV hệ thống lại: <ul style="list-style-type: none"> <li>. <b><i>Khi so sánh các số có 3 chữ số, ta so sánh số trăm trước, số nào có số trăm lớn hơn thì số đó lớn hơn.</i></b></li> <li>. <b><i>Số trăm bằng nhau thì so sánh số chục, số nào có số chục lớn hơn thì số đó lớn hơn.</i></b></li> <li>. <b><i>Số trăm và số chục đều bằng nhau thì so sánh số đơn vị, số nào có số đơn vị lớn hơn thì số đó lớn hơn.</i></b></li> </ul> </li> </ul>	<p>HS làm bài 5/trang 56  HS nối thẻ số vào cây thích hợp theo vị trí trên tia số. Xoài: 698, Đu đủ:701, Chuối: 704, Dừa: 706</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS sửa bài trong nhóm 2</li> <li>- HS nêu cách làm.</li> </ul> <p>HS làm bài 6/trang 57</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS sửa bài trong nhóm 2</li> <li>- HS nêu cách làm.</li> </ul> <p>VD: <math>597 &lt; 603</math> vì 5 trăm &lt; 6 trăm</p> <p>Hoặc Số bên trái có hàng trăm bé hơn nên em điền dấu bé,...</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe và nhắc lại để ghi nhớ.</li> </ul>



<b>7-8'</b>	<b>5. Củng cố – Vận dụng :</b> <b>Mục tiêu:</b> Củng cố, khắc sâu bài học - GV cho các nhóm chơi đố nhau về chủ đề các số có 3 chữ số.  GV nhận xét, tuyên dương.	HS tham gia trò chơi VD: Đố bạn số 455 gồm có mấy trăm, mấy chục, mấy đơn vị? Đố bạn: Số lớn nhất có 3 chữ số là số mấy?  ...
-------------	---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Rút kinh nghiệm)

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  
**Môn: Tự nhiên & Xã Hội**  
**BÀI 22: CHĂM SÓC, BẢO VỆ CƠ QUAN HÔ HẤP**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Phẩm chất:**

- **Chăm chỉ:** Biết quan tâm, chăm sóc cơ quan hô hấp.
- **Trung thực:** Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.
- **Yêu nước, trách nhiệm:** Yêu con người và có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung, vệ sinh cá nhân.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Tự quan sát và nêu được tên các bộ phận chính của cơ quan hô hấp trên sơ đồ. Đưa ra được dự đoán điều gì sẽ xảy ra với cơ thể mỗi người nếu cơ quan hô hấp không hoạt động.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Sử dụng ngôn ngữ kết hợp với sơ đồ, cử chỉ để khám phá chức năng, tác dụng của cơ quan hô hấp và nêu được đường đi của không khí khi hít vào thở ra.

**b. Năng lực đặc thù:**

- **Nhận thức khoa học:** Phân biệt được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô hấp.
- **Tìm hiểu môi trường TNXH xung quanh:** Nêu được sự cần thiết và thực hiện được hít vào, thở ra đúng cách và tránh xa nơi có khói bụi để bảo vệ cơ quan hô hấp.
- **Vận dụng kiến thức kỹ năng đã học:** Có trách nhiệm giữ gìn vệ sinh chung để không khí trong lành là bảo vệ được các cơ quan hô hấp của chúng ta..

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Giáo viên:**

- Các hình trong bài 22 SGK, trang phục, đồ chơi phục vụ cho việc đóng vai.

**2. Học Sinh:**

- SGK, khẩu trang y tế..

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC CHỦ YẾU:**

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
----	---------------	---------------

5'	<p><b>1. KHỞI ĐỘNG</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Tạo hứng thú và khơi gợi những hiểu biết của HS về lợi ích của việc tập thể dục buổi sáng, dẫn dắt vào bài mới.</p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS cùng hát bài “Tập thể dục buổi sáng”.</li> <li>- HS trả lời câu hỏi: <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Bạn nhỏ làm gì vào buổi sáng?</li> <li>+ Tập thể dục và hít thở sâu vào buổi sáng mang lại lợi ích gì cho cơ thể chúng ta?</li> </ul> </li> <li>- GV mời 2 - 3 HS trả lời.</li> <li>- GV nhận xét chung và dẫn dắt vào bài học: “Chăm sóc, bảo vệ cơ quan hô hấp”.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS cùng hát bài “Tập thể dục buổi sáng”.</li> <li>- HS trả lời câu hỏi: Bạn nhỏ tập thể dục vào buổi sáng?</li> <li>- HS trả lời.</li> </ul> <p>HS nhắc lại</p>
20'	<p><b>2. KHÁM PHÁ</b></p> <p><b>2.1. Hoạt động 1: Tác hại của khói bụi và thời tiết lạnh</b></p> <p><i>- Mục tiêu:</i> HS nhận biết tác hại của khói bụi, thời tiết lạnh đối với cơ quan hô hấp và có ý thức tránh xa nơi khói bụi, giữ ấm cơ thể để bảo vệ cơ quan hô hấp.</p> <p><b>- Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát hình trong SGK trang 88 và trả lời các câu hỏi: Chuyện gì xảy ra với bạn Nam? Vì sao?</li> <li>- GV gợi mở để HS nêu lên được tác hại của việc hít phải khói bụi và không giữ ấm cơ thể khi trời lạnh.</li> <li>- GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.</li> </ul> <p><i>- Kết luận:</i> Cần tránh xa nơi khói bụi và biết giữ ấm cơ thể khi trời lạnh để bảo vệ cơ quan hô hấp.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS suy nghĩ và thảo luận câu hỏi theo nhóm 2.</li> <li>- HS trình bày</li> <li>- HS nhắc lại</li> </ul>
12'	<p><b>2.2. Hoạt động 2: Việc làm bảo vệ cơ quan hô hấp</b></p> <p><i>- Mục tiêu:</i> HS phân biệt được một số việc nên làm và không nên làm để bảo vệ cơ quan hô</p>	

	<p><i>hấp.</i></p> <p><b>- Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chia lớp thành các nhóm 4 HS, yêu cầu HS quan sát các hình 4, 5, 6, 7 trong SGK trang 89 và trả lời câu hỏi: <i>Các bạn trong từng hình đang làm gì? Việc làm đó có ích lợi hay tác hại đến cơ quan hô hấp? Vì sao?</i></li> <li>- GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp.</li> <li>- GV yêu cầu HS liên hệ bản thân: <i>Nêu những việc em đã làm để bảo vệ cơ quan hô hấp.</i></li> <li>- GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.</li> <li>- <b>Kết luận:</b> Để bảo vệ cơ quan hô hấp, em cần vệ sinh sạch mũi và miệng.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS quan sát tranh, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi.</li> <li>- Đại diện học sinh trình bày trước lớp.</li> <li>- HS trả lời.</li> <li>- HS cùng nhận xét</li> </ul>
7'	<p><b>3. THỰC HÀNH</b></p> <p><b>3.1. Hoạt động 3: Thực hành đeo khẩu trang</b></p> <p><b>- Mục tiêu:</b> HS biết cách đeo khẩu trang y tế đúng cách và an toàn.</p> <p><b>- Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS quan sát hình minh họa các bước đeo khẩu trang trong SGK trang 89, nêu thứ tự các bước đeo khẩu trang y tế.</li> <li>- GV hướng dẫn và làm mẫu 4 bước đeo khẩu trang y tế đúng cách và an toàn. (Hoặc GV có thể cho HS xem video clip hướng dẫn cách đeo khẩu trang.)</li> <li>- GV yêu cầu HS thực hành đeo khẩu trang theo nhóm đôi.</li> <li>- GV tổ chức cho HS thực hành trước lớp</li> <li>- GV và HS cùng nhận xét và rút ra kết luận.</li> </ul> <p><b>* Kết luận:</b> Em cần đeo khẩu trang đúng cách để đảm bảo an toàn cho bản thân.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV chốt kiến thức của bài: Để bảo vệ cơ quan hô hấp, em cần vệ sinh sạch mũi và miệng, đeo khẩu trang khi ra ngoài, rửa tay</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời các bước.</li> <li>- HS thực hành đeo khẩu trang theo nhóm 2.</li> <li>- HS nhắc lại</li> </ul>

	thường xuyên và đúng cách, tránh tiếp xúc với những nơi có khói bụi,...	
3'	<b>4. Củng cố- Vận dụng</b> - GV yêu cầu HS về nhà tiếp tục thực hành các bước đeo khẩu trang y tế đúng cách, an toàn và chia sẻ với người thân.	- HS về nhà tiếp tục thực hành các bước đeo khẩu trang y tế đúng cách, an toàn và chia sẻ với người thân.

**VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy:**

.....  
 .....  
 .....

**Thứ sáu ngày 12 tháng 3 năm 2024**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  
**TIẾNG VIỆT**

**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**

**BÀI 2: SÔNG HƯƠNG (Tiết 5)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân, thân thiện hòa nhã với bạn bè.

**2. Năng lực**

**a.Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia hoạt động nhóm
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

**b.Năng lực đặc thù**

- Nhận diện được kiểu bài thuật việc đã tham gia.
- Viết được 4 – 5 câu thuật việc đã tham gia theo gợi ý.

**II.CHUẨN BỊ**

**GV:** Máy tính, tranh, SGK , tivi

**HS:** Vở, bảng con.

TL	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
3'	<b>I. KHỞI ĐỘNG</b> - HS hát vui “Lớp chúng mình” - GV nhận xét. - Giới thiệu nội dung tiết học.	- HS hát.  - HS chú ý lắng nghe.

<p>30'</p>	<p><b>II. KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP</b> <b>THUẬT VIỆC ĐƯỢC THAM GIA</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Viết được 4 – 5 câu thuật việc đã tham gia theo gợi ý.</p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Sắp xếp các câu thành đoạn văn</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời 2 HS đọc to và xác định yêu cầu BT 6a.</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm đôi</b></p> <p>- GV yêu cầu HS thực hiện BT trong nhóm đôi.</p> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời một số HS trình bày trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét.</p>	<p>- HS kể toàn bộ câu chuyện trong nhóm 2.</p> <p>- 2 HS kể toàn bộ câu chuyện trước lớp. Cả lớp nhận xét phần kể chuyện.</p> <p>- HS nghe GV nhận xét.</p> <p>- HS nói về nhân vật em thích và giải thích lý do.</p> <p>- HS đọc và xác định yêu cầu BT 6a: Sắp xếp lại thứ tự các công việc cần làm một tấm bưu thiếp chúc mừng mẹ hoặc cô nhân ngày <i>Quốc tế Phụ nữ</i>.</p> <p>- HS thực hiện BT trong nhóm đôi:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Chuẩn bị các vật liệu cần thiết.</li> <li>+ Vẽ hình bưu thiếp.</li> <li>+ Cắt theo hình đã vẽ.</li> <li>+ Trang trí bưu thiếp.</li> <li>+ Viết lời chúc mừng.</li> </ul> <p>- HS trình bày trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p>
------------	---	--

2'	<p><b>Hoạt động 2: Thuật lại cách làm buu thiếp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 2 HS đọc và xác định yêu cầu của BT 6b, nói về việc làm buu thiếp.</li> <li>- GV yêu cầu HS viết 4 – 5 câu thuật lại việc làm buu thiếp.</li> <li>- GV mời một số HS đọc bài viết trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.</li> <li>- GV nhận xét.</li> </ul> <p><b>III. Hoạt động nói tiếp sau bài học</b></p> <p>Khi giới thiệu về bản thân ta cần giới thiệu điều gì?</p> <p>Chia sẻ với người thân, gia đình và bạn bè về nội dung bài học</p> <p>Chuẩn bị tiết sau</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS lắng nghe.</li> <li>- HS đọc và xác định yêu cầu BT: Viết 4 – 5 câu thuật lại việc làm buu thiếp.</li> <li>- HS viết 4 – 5 câu thuật lại việc làm buu thiếp.</li> <li>- 2 HS đọc bài viết trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</li> <li>- HS lắng nghe GV nhận xét.</li> </ul>
----	--	--

IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy

.....

.....

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**  
**TIẾNG VIỆT**  
**CHỦ ĐIỂM 12: SẮC MÀU QUÊ HƯƠNG**  
**BÀI 2: SÔNG HƯƠNG ( tiết 6- Đọc mở rộng )**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Phẩm chất**

- Chăm chỉ: Chăm chỉ học tập, yêu quý cuộc sống.
- Trung thực: Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn
- Trách nhiệm: Có ý thức tự giác trong học tập, có trách nhiệm với bản thân

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học : Tích cực tham gia đọc bài
- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

### **b.Năng lực đặc thù**

- Chia sẻ được một bài văn đã đọc về quê hương.
- Nói được về vẻ đẹp sông Hương với người thân


## **II.CHUẨN BỊ**

**GV:**Tranh ảnh, máy tính, tivi

**HS:** vở , sách giáo khoa

## **III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

<b>TG</b>	<b>Hoạt động của GV</b>	<b>Hoạt động của HS</b>
5'  30'	<p><b>I. KHỞI ĐỘNG</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát vui “Lớp chúng mình”</li> <li>- GV nhận xét.</li> <li>- Giới thiệu nội dung tiết học.</li> </ul> <p><b>II. VẬN DỤNG</b></p> <p><b>1.ĐỌC MỞ RỘNG</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Chia sẻ được một bài văn đã đọc về quê hương.</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Chia sẻ một bài văn đã đọc về quê hương</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cả lớp</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời 1 HS đọc to và xác định yêu cầu của BT 1a.</li> </ul> <p><b>Bước 2: Hoạt động nhóm nhỏ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài văn (tác giả, cuốn sách), cảnh đẹp (từ ngữ, câu văn), cảm xúc,...</li> </ul> <p><b>Bước 3: Hoạt động cả lớp</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS hát.</li> <li>- HS chú ý lắng nghe.</li> <li>- HS đọc và xác định yêu cầu của BT 1a: Chia sẻ một bài văn về quê hương đã đọc.</li> <li>- HS chia sẻ với bạn trong nhóm nhỏ về tên bài văn (tác giả, cuốn sách), cảnh đẹp (từ ngữ, câu văn), cảm xúc,...</li> <li>- Một số HS chia sẻ <i>Phiếu đọc sách</i> trước lớp. Cả lớp nghe, nhận xét.</li> </ul>

<p>5'</p>	<p>- GV mời một số HS chia sẻ <i>Phiếu đọc sách</i> trước lớp, yêu cầu cả lớp nghe, nhận xét.</p> <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>Hoạt động 2: Viết vào <i>Phiếu đọc sách</i> (trong VBT)</b></p> <p><b>a.Mục tiêu:</b> Học sinh viết được tên bài văn.</p> <p><b>b.Cách tiến hành:</b></p> <p><b>Bước 1: Hoạt động cá nhân</b></p> <p>- GV yêu cầu HS viết vào <i>Phiếu đọc sách</i> tên bài văn (tác giả, cuốn sách), cảnh đẹp (từ ngữ, câu văn), cảm xúc,...</p> <p><b>Bước 2: Hoạt động cả lớp</b></p> <p>- GV mời một số HS chia sẻ <i>Phiếu đọc sách</i> trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p>  <p>- GV nhận xét.</p> <p><b>2. NÓI VỀ VẼ ĐẸP CỦA SÔNG HƯƠNG</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> Nói được về vẻ đẹp sông Hương với người thân.</p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <p>- GV hướng dẫn HS xác định yêu cầu của hoạt động: <i>Nói về vẻ đẹp của sông Hương</i></p>	<p>- HS lắng nghe GV nhận xét.</p> <p>- HS viết vào <i>Phiếu đọc sách</i> tên bài văn (tác giả, cuốn sách), cảnh đẹp (từ ngữ, câu văn), cảm xúc,...</p> <p>- Một số HS chia sẻ <i>Phiếu đọc sách</i> trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe GV nhận xét.</p> <p>- HS lắng nghe, xác định yêu cầu hoạt động.</p> <p>- HS nghe GV hướng dẫn, thực hành ở nhà với người thân.</p> <p>- Học sinh trả lời, HS nhận xét</p>
-----------	--	---



<p>với người thân.</p> <p>- GV hướng dẫn HS cách trao đổi với người thân ở nhà: <i>Dựa vào bài đọc đã học, em hãy nói với người thân về vẻ đẹp của sông Hương theo dựa theo các câu hỏi trong SGK: Sông Hương có những màu sắc nào? Màu sắc của sông Hương thay đổi như thế nào khi mùa hè tới? Đêm trăng sáng, sông Hương trông như thế nào? Em thích gì ở sông Hương? Em cũng có thể trao đổi thêm với người thân và lắng nghe câu chuyện về sông Hương hay góp ý từ họ.</i></p> <p><b>III. CÙNG CÓ</b></p> <p>- Về nhà Chia sẻ được một truyện đã đọc cho người thân nghe.</p> <p>- Nhận xét, đánh giá.</p> <p>- Về học bài, chuẩn bị</p>	<p>-Học sinh trả lời</p> <p>- HS làm bài.</p> <p>- HS lắng nghe, tự sửa lại bài của mình.</p>
--	---

#### IV. Điều chỉnh bổ sung sau tiết dạy ( nếu có )

.....

.....

**Môn: Toán – Lớp 2**  
**BÀI : EM LÀM ĐƯỢC NHỮNG GÌ ? (TIẾT 3)**

### I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

#### 1. Phẩm chất

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.
- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.
- Trách nhiệm: Tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

#### 2. Năng lực

##### 2.1. Năng lực chung

- Tự chủ và tự học: Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Giao tiếp và hợp tác: Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

## 2.2. Năng lực đặc thù

- Giải quyết vấn đề toán học : sắp xếp số lượng từ ít đến nhiều, giải quyết vấn đề đơn giản về nhiều hơn hoặc ít hơn
- Tư duy và lập luận toán học: ôn tập tính độ dài đường gấp khúc, tính thời gian
- Mô hình hoá toán học : giải quyết vấn đề trên mô hình đã cho.
- Giao tiếp toán học: Trình bày cách làm, trao đổi với bạn về cách làm, nhận xét bài làm của bạn.

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC



**1. Giáo viên :** Trò chơi Lá thăm vui nhộn, Trò chơi Ong tìm mật, Bộ hoa trắc nghiệm A, B, C

**2. Học Sinh :** SGK, Vở Toán

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC CHỦ YẾU

Thời Lượng	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
3-5'	<p><b>1. Khởi động:</b></p> <p><b>a. Mục tiêu:</b> Tạo không khí lớp học vui tươi, sinh động kết hợp kiểm tra kiến thức cũ.</p> <p><b>b. Cách thức tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: <b>Lá thăm vui nhộn</b></li> <li>- GV chia lớp làm 2 đội. Mỗi đội cử 1 bạn đại diện lên bốc thăm. Nếu đội nào bốc được lá thăm có số lớn hơn sẽ thắng. Đội thua sẽ tặng đội thắng bằng cách: hát, múa, vỗ tay, bắn pháo bông,...</li> </ul> <p>=&gt; Giới thiệu bài học mới: Em làm được những gì? (Tiết 3)</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia chơi.</li> <li>VD: Đội A bốc được lá thăm: 356</li> <li>Đội B bốc được lá thăm: 689.</li> <li>Như vậy đội B thắng; đội A sẽ hát tặng đội B bài hát: Xoè hoa, ...</li> </ul>
10-15'	<p><b>2. Hoạt động chính:</b></p> <p><b>Hoạt động 1: Sắp xếp số kẹo từ ít đến nhiều</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Ôn tập về sắp xếp số lượng từ ít đến nhiều.</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS làm cá nhân bài 7/tr. 57 trong SGK</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS làm bài 7/trang 57</li> <li><b>Sắp xếp số kẹo từ ít đến nhiều:</b> 495, 500, 542, 547</li> <li>- HS sửa bài trong nhóm 2</li> </ul>

<p>- Sau khi HS làm xong, GV cho HS sửa bài nhóm 2.</p> <p>- GV cho HS giải thích về cách làm.</p> <p>- GV nhận xét</p> <p><b>Kết luận:</b> Các em so sánh số hàng trăm trước để sắp xếp, trong trường hợp số hàng trăm bằng nhau chúng ta sẽ so sánh số hàng đơn vị và nếu số hàng đơn vị bằng nhau chúng ta mới tiếp tục xét đến số hàng đơn vị nhé!</p> <p><b>Hoạt động 2: Giải toán</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Học sinh giải quyết tình huống gắn với thực tế thông qua toán có lời văn</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <p>- GV yêu cầu HS đọc kĩ đề bài 8/tr. 57 trong SGK</p> <p>- GV hướng dẫn HS nắm cái đã cho và câu hỏi của bài toán</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân vào Vở</p> <p>- GV quan tâm hướng dẫn HS chưa nắm rõ vấn đề.</p> <p>- Sửa bài cả lớp: GV khuyến khích nhiều HS trình bày bài giải</p> <p><b>Kết luận:</b> Chúng ta chọn phép trừ vì tìm phần chênh lệch hơn kém.</p> <p><b>Hoạt động 3 Quan sát tranh, trả lời câu hỏi</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Ôn tập về đo lường và đại lượng về thời gian</p> <p><i>Cách tiến hành:</i></p> <p>- GV định hướng để HS tìm hiểu bài 9/tr.58 trong SGK:</p> <p>a) Quan sát bức tranh, em nhận biết điều gì?</p> <p>Bài toán yêu cầu gì?</p> <p>b) Quan sát hình vẽ, em nhận biết điều gì? Bài toán yêu cầu gì? (HS đọc yêu cầu của bài toán)</p> <p>- GV yêu cầu HS làm bài cá nhân rồi chia sẻ</p>	<p>- HS nêu cách làm.</p> <p>- 3 HS đọc trước lớp</p> <p>- HS xác định cái đã cho và câu hỏi của bài toán, xác định các việc cần làm: giải bài toán.</p> <p>- HS làm bài 8/trang 57</p> <p style="text-align: center;">Giải</p> <p>Tổ 2 được thưởng nhiều hơn tổ 1 là:</p> <p style="text-align: center;"><math>93 - 68 = 25</math> (bông hoa)</p> <p style="text-align: center;">Đáp số: 25 bông hoa</p> <p>- HS sửa bài</p> <p>HS trả lời câu hỏi GV đưa ra. (Con đường từ nhà bạn Sên đến nhà bà ngoại là đường gấp khúc)</p> <p>- HS đọc yêu cầu của bài toán</p> <p>- (Sên xuất phát lúc 7 giờ sáng thứ Bảy, 19/2/2022; Sên bò trong 24 giờ)</p> <p>- HS làm bài rồi sửa bài trong nhóm 2</p> <p>a) Con đường từ nhà bạn Sên đến nhà bà ngoại của Sên dài: <math>16 + 22 + 42 = 80</math> (dm)</p> <p>b) 2 ý đầu là Sai Ý cuối: 7 giờ sáng Chủ nhật, ngày 20 tháng 2. Đúng</p> <p>- HS trình bày cách làm trước lớp</p>
--	--

	<p>với bạn</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV cho HS giải thích về cách làm.</li> <li>- GV nhận xét</li> </ul> <p><b>Kết luận: Muốn tìm độ dài đường đi của Sên thì thực hiện tính cộng còn 24h là cách nhau đúng 1 ngày đó các em.</b></p>	
<p><b>3-5'</b></p>	<p><b>5. Củng cố – Vận dụng</b></p> <p><b>Trò chơi Ong tìm mật (5 phút):</b></p> <p><i>Mục tiêu:</i> Củng cố, khắc sâu bài học</p> <p><i>Cách tiến hành</i></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV đưa ra các câu hỏi trắc nghiệm và yêu cầu HS chọn đáp án đúng nhất.</li> </ul> <p>Câu 1: Bến xe thứ nhất có 37 chiếc xe, bến xe thứ hai có ít hơn bến xe thứ nhất 15 chiếc xe. Hỏi bến xe thứ hai có mấy chiếc xe?  A. 52 chiếc xe      B. 22 chiếc xe      C. 23 chiếc xe</p> <p>Câu 2: Tính độ dài đường gấp khúc ABCD, biết độ dài các đoạn thẳng AB, BC và CD đều bằng nhau.</p>  <p>A. 6dm                      B. 12dm                      C. 18dm</p> <p>Câu 3: Đồng hồ sau chỉ mấy giờ?</p>  <p>A. 2 giờ 30 phút  B. 3 giờ rưỡi  C. 6 giờ 15 phút</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, tuyên dương.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS tham gia trò chơi</li> <li>- Đáp án đúng là B.</li> <li>- Đáp án đúng là C.</li> <li>- Đáp án đúng là A.</li> </ul>

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Nếu có )**

---



---



---

**CHỦ ĐỀ 7: YÊU THƯƠNG GIA ĐÌNH, QUÝ TRỌNG PHỤ NỮ  
VỀ TRANH VỀ GIA ĐÌNH**

## I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

### 1. Phẩm chất:

- **Chăm chỉ:** Yêu quý những người thân trong gia đình.
- **Trung thực:** Thật thà trong việc đánh giá bản thân và đánh giá bạn.
- **Trách nhiệm:** Có ý thức tự giác trong học tập, trong các hoạt động sinh hoạt của gia đình.

### 2. Năng lực:

#### a. Năng lực chung:

- **Năng lực tự chủ và tự học:** Tích cực tham gia học tập, biết xử lý các tình huống và liên hệ bản thân.
- **Năng lực giao tiếp và hợp tác:** Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập. Biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ theo sự hướng dẫn của thầy cô.
- **Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo:** Qua bài học biết áp dụng kiến thức vào thực tiễn.

#### b. Năng lực đặc thù:

- Hoàn thành bức tranh vẽ về gia đình.
- Chia sẻ với bạn về bức tranh những việc làm thể hiện sự quan tâm, chăm sóc, biết ơn các thành viên trong gia đình.
- Chia sẻ cảm xúc sau khi xem triển lãm tranh

## II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

### 1. Giáo viên:

- Bức tranh về gia đình.

### 2. Học Sinh:

- Giấy A4, bút chì, bút màu, tẩy, bút mực, ...

## III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Thời Lượng	HOẠT ĐỘNG DẠY	HOẠT ĐỘNG HỌC
5'	<b>1. Khởi động</b> <b>Mục tiêu:</b> <i>Tạo hứng thú cho HS.</i> <b>Cách tiến hành:</b> <ul style="list-style-type: none"><li>- GV cho HS hát múa bài “Gia đình nhỏ, hạnh phúc to”.</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>- HS thể hiện múa hát.</li></ul>

<p>10'</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- GV hỏi bài hát nhắc đến ai?</li> <li>- Giáo viên giới thiệu chủ đề, bài mới.</li> <li>+ Chủ đề: Yêu thương gia đình. Quý trọng phụ nữ.</li> <li>+ Bài: Vẽ tranh về gia đình.</li> </ul> <p><b>2. Báo cáo công tác sơ kết tuần 26.</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> <i>HS nhận xét được các hoạt động trong tuần, biết được các ưu điểm và tồn tại, hướng khắc phục.</i></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV mời lớp trưởng, lớp phó sơ kết tuần 26.</li>   <li>- Lớp trưởng mời các thành viên trong lớp chia sẻ lại một số nội dung, bài học trong tuần.</li> <li>+ Bạn đã học được gì qua các hoạt động đó?</li>   <li>+ Hoạt động nào trong tuần bạn thấy ấn tượng nhất?</li> <li>+ Nhớ lại cảm xúc lúc đó của bạn thế nào?</li> </ul> <p><b>3. Sinh hoạt theo chủ đề</b></p> <p>15' <b>Hoạt động 1: Vẽ tranh về gia đình em.</b></p> <p><b>Mục tiêu:</b> <i>Giúp học sinh tự hoàn thành bức tranh định vẽ về gia đình.</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- HS trả lời: ba, mẹ, con.</li> <li>- HS lắng nghe.</li>   <li>- Ban cán sự lớp nhận xét ưu điểm, tồn tại trong tuần và đưa ra hướng khắc phục.</li> <li>- HS nối tiếp chia sẻ các hoạt động diễn ra trong tuần.</li> <li>+ Tìm hiểu về mùa lúa chín, Sông Hương.</li> <li>+ Các bài văn về quê hương.</li> <li>+ Cơ quan hô hấp, chăm sóc và bảo vệ cơ quan hô hấp.</li> <li>+ Chia sẻ hoạt động chung của gia đình.</li> <li>- HS chia sẻ ý kiến cá nhân</li> </ul>
------------	--	--

	<p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV yêu cầu HS kiểm tra dụng cụ vẽ.</li> <li>- GV tổ chức cho học sinh tham vẽ một bức tranh về gia đình em.</li> <li>- Quan sát-giúp đỡ.</li> </ul> <p><b>Hoạt động 2: Chia sẻ bức tranh em vẽ</b></p> <p><b>Mục tiêu: <i>Tổ chức chia sẻ trước lớp về bức tranh em vừa vẽ.</i></b></p> <p><b>Cách tiến hành:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV tổ chức cho HS chia sẻ bức tranh mình vẽ trước lớp.</li> <li>- Nhận xét, khen ngợi HS vẽ khéo, trình bày rõ ràng, tô màu đều tay, phối màu đẹp.</li> <li>- Nêu cảm xúc của em sau khi xem triển lãm tranh.</li> </ul> <p><b>4. Phương hướng kế hoạch tuần 26.</b></p> <p><b>5' Mục tiêu: <i>HS nắm phương hướng, thông báo mới cho HĐ tuần sau.</i></b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần tới: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.</li> <li>- HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động vẽ tranh cho tuần sau.</li> </ul> <p><b>5. Củng cố- Vận dụng</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- GV nhận xét, yêu cầu HS thực hiện tốt</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>-Học sinh kiểm tra dụng cụ trước khi vẽ.</li> <li>-Học sinh thực hành vẽ một bức tranh về gia đình em.</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Học sinh trình bày trước lớp bức tranh mình vừa vẽ: Tranh vẽ mẹ đang ru em bé ngủ; đây là mẹ của em, mẹ bế em khi em còn nhỏ; ...</li> <li>-Học sinh nhận xét, bổ sung:</li> <li>- HS nêu ý kiến cá nhân</li> </ul> <ul style="list-style-type: none"> <li>- HS thảo luận nhóm 4</li> <li>- HS chia sẻ trước lớp: Tích cực học tập, ôn và đọc trước bài mới, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, sách vở.</li> <li>- HS lắng nghe và thực hiện.</li> </ul>
--	--	---

	các kế hoạch đề ra. - Nhận xét giờ học, khen ngợi HS tích cực trong tuần qua.	
--	--	--

VI. Điều chỉnh, bổ sung sau bài dạy: ( Nếu có )

.....  
.....

Người soạn

Nguyễn Thị Oanh

**KT . HIỆU TRƯỞNG**

**DUYỆT TỔ TRƯỞNG**

**PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

**LÊ THỊ KIM PHOẠ**

**LÊ TUYẾT HẠNH**